

Phụ lục I

DANH MỤC TRẠNG THÁI MÃ SỐ THUẾ

(Ban hành kèm theo Thông tư số 95/2016/TT-BTC ngày 28 tháng 6 năm 2016 của Bộ Tài chính)

Mã trạng thái	Tên trạng thái	Nội dung của trạng thái
00	NNT đang hoạt động (đã được cấp GCN đăng ký thuế)	NNT đã được cấp MST và đang hoạt động (trừ các trường hợp được cấp Thông báo MST)
00-01	NNT vi phạm đã chuyển cơ quan công an	NNT vi phạm pháp luật thuế và cơ quan thuế đã có hồ sơ chuyển cơ quan công an giải quyết theo quy định
01	NNT ngừng hoạt động và đã hoàn thành thủ tục chấm dứt hiệu lực MST	NNT đã được cơ quan thuế ban hành Thông báo chấm dứt hiệu lực mã số thuế
02	NNT đã chuyển cơ quan thuế quản lý	NNT đã hoàn thành thủ tục thuế tại cơ quan thuế nơi đi khi làm thủ tục thay đổi địa chỉ trụ sở theo quy định
03	NNT ngừng hoạt động nhưng chưa hoàn thành thủ tục chấm dứt hiệu lực MST	NNT đang làm thủ tục chấm dứt hiệu lực MST và được cơ quan thuế ra Thông báo người nộp thuế ngừng hoạt động và đang làm thủ tục chấm dứt hiệu lực mã số thuế
	Giải thể, phá sản	NNT có quyết định giải thể và đang làm thủ tục giải thể, Quyết định mở thủ tục phá sản của Tòa án
	Tổ chức lại tổ chức kinh tế	NNT chấm dứt hoạt động trong trường hợp tổ chức lại tổ chức kinh tế nhưng chưa hoàn thành thủ tục chấm dứt hiệu lực MST
	Bị thu hồi Giấy phép hoạt động	NNT bị cơ quan có thẩm quyền thu hồi giấy phép hoạt động do vi phạm pháp luật nhưng chưa hoàn thành thủ tục chấm dứt hiệu lực MST

Mã trạng thái	Tên trạng thái	Nội dung của trạng thái
03	Cưỡng chế nợ thuế	NNT bị áp dụng biện pháp cưỡng chế nợ thuế quy định tại điểm g Khoản 1 Điều 93 Luật quản lý thuế
	Đóng theo ĐV chủ quản (đối với MST 13 số)	NNT là đơn vị trực thuộc có đơn vị chủ quản chấm dứt hiệu lực mã số thuế nhưng chưa hoàn thành thủ tục chấm dứt mã số thuế của đơn vị trực thuộc
	Cá nhân chết, mất tích, mất năng lực hành vi dân sự	Cá nhân bị chết, mất tích, mất năng lực hành vi dân sự nhưng chưa hoàn thành nghĩa vụ với ngân sách nhà nước
	Khác	Các trường hợp người nộp thuế ngừng hoạt động với các lý do khác nhưng chưa hoàn thành nghĩa vụ với ngân sách nhà nước
04	NNT đang hoạt động (được cấp thông báo MST)	NNT thuộc các trường hợp được cấp Thông báo mã số thuế quy định
04-01	NNT vi phạm pháp luật đã chuyển cơ quan công an	NNT vi phạm pháp luật thuế và cơ quan thuế đã có hồ sơ chuyển cơ quan công an giải quyết theo quy định
05	NNT tạm ngừng KD có thời hạn	NNT đăng ký tạm ngừng KD theo quy định
06	NNT không hoạt động tại địa chỉ đã đăng ký	NNT bị CQT ra Thông báo không hoạt động tại địa chỉ KD đã đăng ký với cơ quan nhà nước theo quy định

Phụ lục II
DANH MỤC MẪU BIỂU

(Ban hành kèm theo Thông tư số 95/2016/TT-BTC ngày 28/6/2016 của Bộ Tài chính)

Số TT	Tên mẫu biểu	Mẫu số	Trang
A	Hồ sơ của người nộp thuế gửi cơ quan thuế		
I	Hồ sơ Đăng ký thuế		
1	Tờ khai đăng ký thuế (Dùng cho tổ chức)	01-ĐK-TCT	47-51
1.1	Bảng kê các đơn vị độc lập (Kèm theo tờ khai mẫu số 01-ĐK-TCT)	01-ĐK-TCT-K01	52
1.2	Bảng kê các đơn vị trực thuộc đối tượng cấp mã số thuế 13 số (Kèm theo tờ khai mẫu số 01-ĐK-TCT)	01-ĐK-TCT-K02	53
1.3	Bảng kê các đơn vị trực thuộc, địa điểm kinh doanh không thuộc đối tượng cấp mã số thuế (Kèm theo tờ khai mẫu số 01-ĐK-TCT)	01-ĐK-TCT-K03	54
1.4	Bảng kê các nhà thầu, nhà thầu phụ nước ngoài (Kèm theo tờ khai mẫu số 01-ĐK-TCT)	01-ĐK-TCT-K04	55
1.5	Bảng kê các nhà thầu, nhà đầu tư dầu khí (Kèm theo tờ khai mẫu số 01-ĐK-TCT)	01-ĐK-TCT-K05	56
1.6	Bảng kê tài khoản ngân hàng (Kèm theo tờ khai mẫu số 01-ĐK-TCT)	01-ĐK-TCT-K06	57
2	Tờ khai đăng ký thuế (Dùng cho đơn vị trực thuộc)	02-ĐK-TCT	58-62
2.1	Bảng kê đơn vị trực thuộc, địa điểm kinh doanh (Kèm theo tờ khai mẫu số 02-ĐK-TCT)	02-ĐK-TCT-BK01	63
2.2	Bảng kê các nhà thầu, nhà thầu phụ nước ngoài (Kèm theo tờ khai mẫu số 02-ĐK-TCT)	02-ĐK-TCT-BK02	64
2.3	Bảng kê tài khoản ngân hàng (Kèm theo tờ khai mẫu số 02-ĐK-TCT)	02-ĐK-TCT-BK03	65
3	Tờ khai đăng ký (Dùng cho hộ gia đình, nhóm cá nhân, cá nhân kinh doanh)	03-ĐK-TCT	66-69
3.1	Bảng kê cửa hàng, cửa hiệu trực thuộc (Kèm theo tờ khai mẫu số 03-ĐK-TCT)	03-ĐK-TCT-BK01	70
3.2	Bảng kê tài khoản ngân hàng (Kèm theo tờ khai mẫu số 03-ĐK-TCT)	03-ĐK-TCT-BK02	71
4	Tờ khai đăng ký thuế (Dùng cho các nhà thầu, nhà thầu phụ nước ngoài/Ban Điều hành liên danh)	04-ĐK-TCT	72-75
4.1	Bảng kê các nhà thầu phụ (Kèm theo tờ khai mẫu số 04-ĐK-TCT)	04-ĐK-TCT-BK01	76
4.2	Bảng kê tài khoản ngân hàng (Kèm theo tờ khai mẫu số 04-ĐK-TCT)	04-ĐK-TCT-BK02	77
5	Tờ khai đăng ký thuế (Dùng cho Bên Việt Nam nộp thay nhà thầu, nhà thầu phụ nước ngoài, tổ chức hợp tác kinh doanh với cá nhân, tổ chức ủy nhiệm thu)	04.1-ĐK-TCT	78
5.1	Bảng kê các hợp đồng nhà thầu, nhà thầu phụ nước ngoài nộp thuế thông qua bên Việt Nam (Kèm theo tờ khai mẫu số 04.1-ĐK-TCT)	04.1-ĐK-TCT-BK	79
6	Tờ khai đăng ký thuế (Dùng cho cá nhân khác)	05-ĐK-TCT	80-81
7	Tờ khai đăng ký thuế tổng hợp của cá nhân thông qua cơ quan chi trả thu nhập (Dùng cho cơ quan chi trả thu nhập đăng ký thuế cho cá nhân uỷ quyền)	05-ĐK-TH-TCT	82
8	Tờ khai đăng ký thuế (Dùng cho các cơ quan ngoại giao, cơ quan lãnh sự, cơ quan đại diện tổ chức quốc tế)	06-ĐK-TCT	83
8.1	Bảng kê viên chức ngoại giao thuộc đối tượng hoàn thuế GTGT (Kèm theo tờ khai mẫu số 06-ĐK-TCT)	06-ĐK-TCT-BK01	84
9	Tờ khai đăng ký người phụ thuộc của cá nhân có thu nhập từ tiền lương, tiền công	20-ĐKT-TCT	102-103
10	Tờ khai đăng ký thuế tổng hợp cho người phụ thuộc của cá nhân có thu nhập từ tiền lương, tiền công thông qua cơ quan chi trả thu nhập	20-ĐKT-TH-TCT	104-105

II	Hồ sơ thay đổi thông tin đăng ký thuế		
1	Tờ khai điều chỉnh, bổ sung thông tin đăng ký thuế	08-MST	85
2	Thông báo người nộp thuế chuyển địa điểm (trường hợp thay đổi thông tin về địa chỉ trụ sở làm thay đổi cơ quan thuế quản lý)	09-MST	86-87
III	Hồ sơ, văn bản khác		
1	Văn bản đề nghị cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký thuế/Thông báo mã số thuế	13-MST	93
2	Thông báo về việc tạm ngừng kinh doanh/tiếp tục kinh doanh trước thời hạn đã thông báo của người nộp thuế	23/ĐKT-TCT	108
3	Văn bản đề nghị chấm dứt hiệu lực mã số thuế	24/ĐKT-TCT	109
4	Văn bản đề nghị khôi phục mã số thuế	25/ĐKT-TCT	110
B	Văn bản, Thông báo của cơ quan thuế		
I	Kết quả đăng ký thuế		
1	Giấy chứng nhận đăng ký thuế	10-MST	88-89
2	Thông báo mã số thuế	11-MST	90
3	Giấy chứng nhận mã số thuế cá nhân	12-MST	91-92
4	Thông báo danh sách mã số thuế của cá nhân đăng ký thuế qua cơ quan chi trả thu nhập	14-MST	94
5	Thông báo mã số thuế của người phụ thuộc	21-MST	106
6	Thông báo danh sách mã số thuế của người phụ thuộc đăng ký thuế qua cơ quan chi trả thu nhập	22-MST	107
II	Thông báo, biên bản xác minh tình trạng hoạt động của người nộp thuế tại địa chỉ đã đăng ký		
1	Biên bản xác minh tình trạng hoạt động của người nộp thuế tại địa chỉ đã đăng ký	15/BB-BKD	95-96
2	Thông báo về việc người nộp thuế không hoạt động tại địa chỉ đã đăng ký	16/TB-ĐKT	97-98
III	Thông báo khác		
1	Thông báo về việc người nộp thuế ngừng hoạt động và đang làm thủ tục chấm dứt hiệu lực mã số thuế	17/TB-ĐKT	99
2	Thông báo về việc người nộp thuế chấm dứt hiệu lực mã số thuế	18/TB-ĐKT	100
3	Thông báo về việc khôi phục mã số thuế	19/TB-ĐKT	101
4	Thông báo về việc đơn vị chủ quản được nhận diện không hoạt động tại địa chỉ đã đăng ký	26/TB-ĐKT	111

Dành cơ quan thuế ghi

Ngày nhận tờ khai:

--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

Nơi nhận:

- ☐ Tổ chức SXKD ☐ Tổ chức không kinh doanh ☐ Tổ chức được hoàn thuế ☐ Hợp đồng dầu khí ☐ Tổ chức nước ngoài KD tại chợ biên giới, cửa khẩu

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TỜ KHAI ĐĂNG KÝ THUẾ

Mẫu số: 01-ĐK-TCT
(Ban hành kèm theo Thông tư số 93/2016/TT-BTC ngày 28/6/2016 của Bộ Tài chính)

MÃ SỐ THUẾ

Dành cho cơ quan thuế ghi

--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

DỪNG CHO TỔ CHỨC

1. Tên người nộp thuế

2. Địa chỉ trụ sở chính

2a. Số nhà, đường phố/xóm/ấp/thôn:

2b. Phường/Xã/Thị trấn:

2c. Quận/Huyện/Thị xã/Thành phố thuộc tỉnh:

2d. Tỉnh/Thành phố:

2đ. Điện thoại: / Fax:

E-mail:

3. Địa chỉ nhận thông báo thuế (chỉ kê khai nếu địa chỉ nhận thông báo thuế khác địa chỉ trụ sở chính)

3a. Số nhà, đường phố/xóm/ấp/thôn hoặc hòm thư bưu điện:

3b. Phường/Xã/Thị trấn:

3c. Quận/ Huyện/Thị xã/Thành phố thuộc tỉnh:

3d. Tỉnh/Thành phố:

3đ. Điện thoại: / Fax:

E-mail:

4. Quyết định thành lập

4a. Số quyết định:

4b. Ngày ký quyết định: .../.../...

4c. Cơ quan ra quyết định:

5. Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh/Giấy phép thành lập và hoạt động hoặc Giấy tờ tương đương do cơ quan có thẩm quyền cấp

5a. Số:

5b. Ngày cấp: .../.../...

5c. Cơ quan cấp:

6. Đăng ký xuất nhập khẩu

- ☐ Có ☐ Không

7. Ngành nghề kinh doanh chính

8. Vốn điều lệ:

8.1. Vốn trong nước:

8.1a. Vốn nhà nước: Tỷ trọng: %

8.1b. Vốn tư nhân: Tỷ trọng: %

8.2. Vốn nước ngoài: Tỷ trọng: %

8.3. Vốn khác: Tỷ trọng: %

9. Ngày bắt đầu hoạt động: .../.../...

10. Loại hình kinh tế

- ☐ Công ty cổ phần ☐ Công ty hợp danh ☐ Hợp tác xã ☐ Tổ chức kinh tế của tổ chức chính trị, CT-XII, xã hội, XII-NN
- ☐ Công ty TNHH ☐ Hợp đồng hợp tác, kinh doanh với nước ngoài ☐ Tổ hợp tác ☐ Đơn vị vũ trang
- ☐ Doanh nghiệp tư nhân ☐ Tổ chức là thương nhân biên giới ☐ Đơn vị sự nghiệp ☐ Loại hình khác

11. Hình thức hạch toán kế toán về kết quả kinh doanh

☐ Độc lập

☐ Phụ thuộc

12. Năm tài chính

Áp dụng từ ngày .../.../...

đến ngày .../.../...

13. Thông tin về đơn vị chủ quản hoặc đơn vị quản lý trực tiếp

13a. Mã số thuế:

--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

13b. Tên đơn vị chủ quản/đơn vị quản lý trực tiếp:

13c. Địa chỉ trụ sở chính:

Số nhà, ngách, hẻm, ngõ, đường phố/xóm/ấp/ thôn:

Phường/ xã/Thị trấn:

Quận/ Huyện/Thành phố thuộc tỉnh:

Tỉnh/ Thành phố:

Quốc gia:

14. Thông tin người đại diện theo pháp luật/chủ DN/TN

14a. Tên người đại diện theo pháp luật:

14b. Chức vụ:

14c. Loại giấy tờ chứng thực cá nhân:

☐ CMND

☐ CCCD

☐ Hộ chiếu

☐ CMT biên giới

☐ Giấy thông hành

☐ Khác

Số giấy tờ:

Ngày cấp: .../.../... Nơi cấp:

14d. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú:

Số nhà, ngách, hẻm, ngõ, đường phố/xóm/ấp/ thôn:

Phường/xã/Thị trấn:

Quận/Huyện/Thành phố thuộc tỉnh:

Tỉnh/Thành phố:

Quốc gia:

14đ. Chỗ ở hiện tại:

Số nhà, ngách, hẻm, ngõ, đường phố/xóm/ấp/ thôn:

Phường/xã/Thị trấn:

Quận/Huyện/Thành phố thuộc tỉnh:

Tỉnh/ Thành phố:

Quốc gia:

14e. Thông tin khác

Điện thoại:

/Fax:

Email:

Website:

15. Các loại thuế phải nộp

☐ Giá trị gia tăng

☐ Tiêu thụ đặc biệt

☐ Thuế xuất, nhập khẩu

☐ Tài nguyên

☐ Thu nhập doanh nghiệp

☐ Môn bài

☐ Thuế bảo vệ môi trường

☐ Phí, lệ phí

☐ Thu nhập cá nhân

☐ Thuế SDĐPNN

☐ Thuế đất

☐ Khác

16. Phương pháp tính thuế GTGT

☐ Khấu trừ

☐ Trực tiếp trên GTGT

☐ Trực tiếp trên doanh số

☐ Không phải nộp thuế GTGT

17. Thông tin về các đơn vị liên quan

☐ Có đơn vị độc lập

☐ Có đơn vị trực thuộc

☐ Có nhà thầu, nhà đầu tư đầu khí

☐ Có địa điểm kinh doanh, kho hàng trực thuộc

☐ Có hợp đồng với nhà thầu, nhà thầu phụ nước ngoài

18. Thông tin khác

18a. Tên giám đốc/tổng giám đốc:

18b. Điện thoại liên lạc:

18c. Tên kế toán trưởng:

18d. Điện thoại liên lạc:

19. Tài khoản ngân hàng

☐ Có tài khoản ngân hàng

20. Tình trạng trước khi tổ chức lại (nếu có)

☐ Sáp nhập

☐ Hợp nhất

☐ Tách

☐ Chia

☐ Khác

Mã số thuế trước của tổ chức đó:

Tôi xin cam đoan những nội dung trong bản kê khai này là đúng và chịu trách nhiệm trước pháp luật về những nội dung đã kê khai./

....., ngày .../.../...
NGƯỜI NỘP THUẾ hoặc ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA NGƯỜI NỘP THUẾ
 Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu (nếu có)

HƯỚNG DẪN KÊ KHAI MẪU SỐ 01-ĐK-TCT

Người nộp thuế phải tích chọn vào một trong các ô thích hợp trước khi kê khai vào phần thông tin chi tiết, cụ thể như sau:

- “Tổ chức SXKD”: tích chọn trong trường hợp người nộp thuế đăng ký thuế theo quy định tại Khoản 1 Điều 7 Thông tư này,
- “Tổ chức không kinh doanh”: tích chọn trong trường hợp người nộp thuế đăng ký thuế theo quy định tại Khoản 6 Điều 7 Thông tư này.
- “Tổ chức được hoàn thuế”: tích chọn trong trường hợp người nộp thuế đăng ký thuế theo quy định tại Khoản 6 Điều 7 Thông tư này.
- “Hợp đồng dầu khí”: tích chọn trong trường hợp người nộp thuế đăng ký thuế theo quy định tại Khoản 2a Điều 7 Thông tư này.
- “Tổ chức nước ngoài kinh doanh tại chợ biên giới, cửa khẩu”: tích chọn trong trường hợp người nộp thuế là tổ chức của nước có chung biên giới đất liền với Việt Nam thực hiện hoạt động mua bán, trao đổi hàng hóa tại chợ biên giới, chợ cửa khẩu, chợ trong khu kinh tế cửa khẩu của Việt Nam đăng ký thuế theo quy định tại Khoản 1 Điều 7 Thông tư này.

Thông tin chi tiết gồm:

1. Tên người nộp thuế: Ghi rõ ràng, đầy đủ bằng chữ in hoa tên tổ chức theo Quyết định thành lập hoặc Giấy phép thành lập và hoạt động hoặc Giấy tờ tương đương do cơ quan có thẩm quyền cấp (đối với tổ chức Việt Nam) hoặc Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh (đối với tổ chức của nước có chung biên giới đất liền với Việt Nam thực hiện hoạt động mua bán, trao đổi hàng hóa tại chợ biên giới, chợ cửa khẩu, chợ trong khu kinh tế cửa khẩu của Việt Nam).

2. Địa chỉ trụ sở chính: Ghi rõ số nhà, ngách, hẻm, ngõ, đường phố/xóm/ấp/thôn, phường/xã/thị trấn, quận/huyện/thị xã/thành phố thuộc tỉnh, tỉnh/thành phố. Nếu có số điện thoại, số Fax thì ghi rõ mã vùng - số điện thoại/số Fax theo thông tin địa chỉ sau:

- Địa chỉ trụ sở chính của tổ chức
- Địa chỉ nơi kinh doanh trong chợ biên giới, chợ cửa khẩu, chợ khu kinh tế cửa khẩu đối với tổ chức của các nước có chung đường biên giới đất liền với Việt Nam.
- Địa chỉ nơi diễn ra hoạt động thăm dò, khai thác dầu khí đối với hợp đồng dầu khí.

3. Địa chỉ nhận thông báo thuế: Nếu tổ chức có địa chỉ nhận các thông báo của cơ quan thuế khác với địa chỉ của trụ sở chính thì ghi rõ địa chỉ nhận thông báo thuế để cơ quan thuế liên hệ.

4. Quyết định thành lập:

- Đối với tổ chức có quyết định thành lập: Ghi rõ số quyết định, ngày ban hành quyết định và cơ quan ban hành quyết định.
- Đối với Hợp đồng dầu khí: Ghi rõ số hợp đồng, ngày ký hợp đồng, để trống phần cơ quan ra quyết định.

5. Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh/Giấy phép thành lập và hoạt động hoặc Giấy tờ tương đương do cơ quan có thẩm quyền cấp: Ghi rõ số, ngày cấp và cơ quan cấp Giấy chứng nhận ĐKKD của nước có chung biên giới với Việt Nam cấp (đối với tổ chức của nước có chung biên giới đất liền với Việt Nam thực hiện hoạt động mua bán, trao đổi hàng hóa tại chợ biên giới, chợ cửa khẩu, chợ trong khu kinh tế cửa khẩu của Việt Nam), Giấy phép thành lập và hoạt động hoặc Giấy phép tương đương do cơ quan có thẩm quyền cấp (đối với tổ chức của Việt Nam).

Riêng thông tin "cơ quan cấp" Giấy chứng nhận ĐKKD: ghi tên nước có chung đường biên giới đất liền với Việt Nam đã cấp Giấy chứng nhận ĐKKD (Lào, Campuchia, Trung Quốc).

6. Đăng ký xuất nhập khẩu: Nếu tổ chức có hoạt động xuất, nhập khẩu thì đánh dấu "Có", ngược lại đánh dấu "Không".

7. Ngành nghề kinh doanh chính: Ghi theo ngành nghề kinh doanh trên Giấy phép thành lập và hoạt động hoặc Giấy phép tương đương do cơ quan có thẩm quyền cấp (đối với tổ chức của Việt Nam) và Giấy chứng nhận ĐKKD (đối với tổ chức của nước có chung biên giới đất liền với Việt Nam thực hiện hoạt động mua bán, trao đổi hàng hóa tại chợ biên giới, chợ cửa khẩu, chợ trong khu kinh tế cửa khẩu của Việt Nam). Người nộp thuế chỉ ghi 1 ngành nghề chính thực tế đang kinh doanh.

8. Vốn điều lệ:

- Đối với Công ty TNHH, Công ty cổ phần, Công ty hợp danh: Ghi theo vốn điều lệ Giấy phép thành lập và hoạt động hoặc Giấy phép tương đương do cơ quan có thẩm quyền cấp hoặc nguồn vốn trên Quyết định thành lập (ghi rõ loại tiền, phân loại nguồn vốn theo chủ sở hữu, tỷ trọng của từng loại nguồn vốn trong tổng số vốn).

- Đối với doanh nghiệp tư nhân: Ghi theo vốn đầu tư trên Giấy phép thành lập và hoạt động hoặc Giấy phép tương đương do cơ quan có thẩm quyền cấp (ghi rõ loại tiền).

- Đối với tổ chức của các nước có chung đường biên giới đất liền với Việt Nam và tổ chức khác: Nếu trên Quyết định thành lập, Giấy chứng nhận ĐKKD,... có vốn thì ghi, nếu không có vốn thì để trống thông tin này.

9. Ngày bắt đầu hoạt động: Ngày bắt đầu hoạt động của tổ chức.

10. Loại hình kinh tế: Tổ chức tự đánh dấu X vào 1 trong những ô tương ứng.

11. Hình thức hạch toán kế toán về kết quả kinh doanh: Chỉ đánh dấu X vào một trong hai ô của chỉ tiêu này.

12. Năm tài chính: Ghi rõ từ ngày, tháng đầu niên độ kế toán đến ngày, tháng cuối niên độ kế toán theo năm dương lịch hoặc năm tài chính.

13. Thông tin về đơn vị chủ quản hoặc đơn vị quản lý trực tiếp: Ghi rõ tên, mã số thuế, địa chỉ của đơn vị cấp trên trực tiếp quản lý tổ chức.

14. Thông tin người đại diện theo pháp luật/chủ DNTN: kê khai thông tin chi tiết của người đại diện theo pháp luật của tổ chức (đối với tổ chức kinh tế và tổ chức khác trừ doanh nghiệp tư nhân) hoặc thông tin của chủ doanh nghiệp tư nhân.

15. Các loại thuế phải nộp: Đánh dấu X vào những ô tương ứng với những sắc thuế mà tổ chức phải nộp.

16. Phương pháp tính thuế GTGT: đánh dấu X vào một trong các ô của chỉ tiêu này.

17. Thông tin về các đơn vị có liên quan:

- Nếu có đơn vị độc lập thì đánh dấu X vào ô “Có đơn vị độc lập”, sau đó phải kê khai vào phần “Bảng kê các đơn vị độc lập” mẫu số 01-ĐK-TCT-BK01.

- Nếu có đơn vị trực thuộc thì đánh dấu X vào ô “Có đơn vị trực thuộc”, sau đó phải kê khai vào “Bảng kê các đơn vị trực thuộc thuộc đối tượng cấp mã số thuế 13 số” mẫu số 01-ĐK-TCT-BK02 (đối với trường hợp phải cấp mã số thuế cho đơn vị trực thuộc) hoặc “Bảng kê các đơn vị trực thuộc, địa điểm kinh doanh không thuộc đối tượng cấp mã số thuế” mẫu số 01-ĐK-TCT-BK03 (đối với đơn vị trực thuộc không phải cấp mã số thuế).

- Nếu có địa điểm kinh doanh, kho hàng trực thuộc không có chức năng kinh doanh thì đánh dấu X vào ô “Có địa điểm kinh doanh, kho hàng trực thuộc”, sau đó phải kê khai vào phần “Bảng kê các đơn vị trực thuộc, địa điểm kinh doanh không thuộc đối tượng cấp mã số thuế” mẫu số 01-ĐK-TCT-BK03.

- Nếu có nhà thầu, nhà thầu phụ nước ngoài thì đánh dấu X vào ô “Có nhà thầu, nhà thầu phụ nước ngoài”, sau đó phải kê khai vào phần “Bảng kê các nhà thầu, nhà thầu phụ nước ngoài” mẫu số 01-ĐK-TCT-BK04.

- Nếu có nhà thầu, nhà đầu tư dầu khí thì đánh dấu X vào ô “Có nhà thầu, nhà đầu tư dầu khí”, sau đó phải kê khai vào phần “Bảng kê các nhà thầu, nhà đầu tư dầu khí” mẫu số 01-ĐK-TCT-BK05 (đối với hợp đồng dầu khí).

18. Thông tin khác: Ghi rõ họ và tên, và số điện thoại liên lạc của Tổng giám đốc hoặc Giám đốc và Kế toán trưởng.

19. Tài khoản ngân hàng: Nếu có tài khoản mở tại ngân hàng, kho bạc thì đánh dấu X vào ô “Có tài khoản ngân hàng”, sau đó phải kê khai vào phần “Bảng kê các tài khoản ngân hàng” mẫu số 01-ĐK-TCT-BK06.

20. Tình trạng trước khi tổ chức lại tổ chức kinh tế (nếu có): Nếu tổ chức kinh tế đăng ký thuế do tổ chức lại của tổ chức kinh tế trước đó thì đánh dấu vào một trong các trường hợp: sáp nhập, hợp nhất, chia, tách và phải ghi rõ mã số thuế đã cấp trước đây của các tổ chức kinh tế bị sáp nhập, bị hợp nhất, bị chia, bị tách.

21. Phần người nộp thuế hoặc người đại diện hợp pháp của người nộp thuế ký, ghi rõ họ tên: Người nộp thuế hoặc người đại diện theo pháp luật của người nộp thuế phải ký, ghi rõ họ tên vào phần này.

22. Đóng dấu của người nộp thuế: Trường hợp người nộp thuế có con dấu tại thời điểm đăng ký thuế thì phải đóng dấu vào phần này. Trường hợp người nộp thuế không có con dấu tại thời điểm đăng ký thuế thì chưa phải đóng dấu trên tờ khai thuế. Khi người nộp thuế đến nhận kết quả phải bổ sung việc đóng dấu cho cơ quan thuế.

BẢNG KÊ
Các đơn vị độc lập
(Kèm theo Mẫu số 01-ĐK-TCT)

Tên người nộp thuế:

Mã số thuế (nếu có):

[illegible]

..., ngày.../...../.....

NGƯỜI NỘP THUẾ hoặc
ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA NGƯỜI NỘP THUẾ
Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu (nếu có)

BẢNG KÊ
Các đơn vị trực thuộc thuộc đối tượng cấp mã số thuế 13 số
(Kèm theo Mẫu số 01-ĐK-TCT)

Tên người nộp thuế:

Mã số thuế (nếu có):

STT	Tên đơn vị trực thuộc	Số nhà, đường phố (thôn xóm)	Phường/xã	Quận/huyện	Tỉnh/ thành phố

....., ngày...../...../.....
NGƯỜI NỘP THUẾ hoặc
ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA NGƯỜI NỘP THUẾ
Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu (nếu có)

BẢNG KÊ

Các đơn vị trực thuộc, địa điểm kinh doanh không thuộc đối tượng cấp mã số thuế
(Kèm theo Mẫu số 01-ĐK-TCT)

Tên người nộp thuế:

Mã số thuế (nếu có):

STT	Tên đơn vị trực thuộc/địa điểm kinh doanh	Số nhà, đường phố (thôn xóm)	Phường/ xã	Quận/ huyện	Tỉnh/thành phố
A	Đơn vị trực thuộc				
1					
2					
....					
B	Địa điểm kinh doanh				
1					
2					
....					

..., ngày...../...../.....

NGƯỜI NỘP THUẾ hoặc

ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA NGƯỜI NỘP THUẾ

Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu (nếu có)

BẢNG KÊ
Các nhà thầu, nhà thầu phụ nước ngoài
(Kèm theo Mẫu số 01-ĐK-TCT)

Tên người nộp thuế:

Mã số thuế (nếu có):

STT	Tên Nhà thầu nước ngoài	Quốc tịch	Mã số thuế của nhà thầu tại Việt Nam (nếu có)	Mã số thuế của nhà thầu tại nước ngoài (nếu có)	Số/ngày hợp đồng	Giá trị hợp đồng	Địa điểm thực hiện hợp đồng
1							
2							
...							

..., ngày...../...../.....

NGƯỜI NỘP THUẾ hoặc
ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA NGƯỜI NỘP THUẾ
Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu (nếu có)

BẢNG KÊ
Các nhà thầu, nhà đầu tư dầu khí
(Kèm theo Mẫu số 01-ĐK-TCT)

Tên người nộp thuế:

Mã số thuế (nếu có):

STT	Tên Nhà thầu, Nhà đầu tư dầu khí	Quốc tịch	Mã số thuế của nhà thầu tại Việt Nam (nếu có)	Mã số thuế của nhà thầu tại nước ngoài (nếu có)	Số/ngày hợp đồng	Giá trị hợp đồng	Địa điểm thực hiện hợp đồng
A	Nhà thầu						
1							
2							
...							
B	Nhà đầu tư						
1							
2							
...							

..., ngày.../.../.....

NGƯỜI NỘP THUẾ hoặc
ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA NGƯỜI NỘP THUẾ
Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu (nếu có)

Mẫu số: **01-ĐK-TCT-BK06**
(Ban hành kèm theo Thông tư số
95/2016/TT-BTC ngày 28/6/2016
của Bộ Tài chính)

BẢNG KÊ
Tài khoản ngân hàng
(Kèm theo Mẫu số 01-ĐK-TCT)

Tên người nộp thuế:

Mã số thuế (nếu có):

[illegible]

....., ngày...../...../.....

NGƯỜI NỘ THUẾ hoặc

ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA NGƯỜI NỘ THUẾ

Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu (nếu có)

Dành cơ quan thuế ghi

Ngày nhận tờ khai:

--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

Nơi nhận:

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TỜ KHAI ĐĂNG KÝ THUẾ

Mẫu số: 02-ĐK-TCT

(Ban hành kèm theo Thông tư số
95/2016/TT-BTC ngày 28/6/2016 của
Bộ Tài chính)

MÃ SỐ THUẾ

Dành cho cơ quan thuế ghi

--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

--	--	--

**DỪNG CHO ĐƠN VỊ
TRỰC THUỘC**

1. Tên người nộp thuế

2. Địa chỉ trụ sở chính

2a. Số nhà, đường phố/xóm/ấp/ thôn:

2b. Phường/Xã/Thị trấn:

2c. Quận/Huyện/Thị xã/Thành phố thuộc tỉnh:

2d. Tỉnh/Thành phố:

2đ. Điện thoại: / Fax:

2e. E-mail:

3. Địa chỉ nhận thông báo thuế (chỉ kê khai nếu địa chỉ nhận thông báo thuế khác địa chỉ trụ sở chính)

3a. Số nhà, đường phố/xóm/ấp/thôn hoặc hòm thư bưu điện:

3b. Phường/xã/Thị trấn:

3c. Quận/ Huyện/Thị xã/Thành phố thuộc tỉnh:

3d. Tỉnh/Thành phố:

3đ. Điện thoại: / Fax:

3e. E-mail:

4. Quyết định thành lập

4a. Số quyết định:

4b. Ngày ký quyết định: .../.../...

4c. Cơ quan ra quyết định:

5. Giấy phép thành lập và hoạt động hoặc Giấy tờ tương đương do cơ quan có thẩm quyền cấp

5a. Số:

5b. Ngày cấp: .../.../...

5c. Cơ quan cấp:

6. Đăng ký xuất nhập khẩu

☐ Có

☐ Không

7. Ngành nghề kinh doanh chính

8. Vốn điều lệ:

8.1. Vốn trong nước:

8.1a. Vốn nhà nước: Tỷ trọng: %

8.1b. Vốn tư nhân: Tỷ trọng: %

8.2. Vốn nước ngoài: Tỷ trọng: %

8.3. Vốn khác: Tỷ trọng: %

9. Ngày bắt đầu hoạt động: .../.../...

10. Loại hình kinh tế

☐ Công ty cổ phần

☐ Công ty hợp danh

☐ Hợp tác xã

☐ Tổ chức kinh tế của tổ chức chính trị, CT-XH, xã hội, XII-NN

☐ Công ty TNHH

☐ Hợp đồng hợp tác, kinh doanh với nước ngoài

☐ Tổ hợp tác

☐ Đơn vị vũ trang

☐ Doanh nghiệp tư nhân

☐ Tổ chức là thương nhân biên giới

☐ Đơn vị sự nghiệp

☐ Loại hình khác

11. Hình thức hạch toán kế toán về kết quả kinh doanh

☐ Độc lập

☐ Phụ thuộc

12. Năm tài chính

Áp dụng từ ngày .../.../...

đến ngày .../.../...

13. Thông tin về đơn vị chủ quản hoặc đơn vị quản lý trực tiếp 13a. Mã số thuế: 	14. Thông tin người đại diện theo pháp luật/chủ DNTN ☐ Tổ chức của VN ☐ Thương nhân nước ngoài 14a. Tên người đại diện theo pháp luật: 14b. Chức vụ: 14c. Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: ☐ CMND ☐ CCCD ☐ Hộ chiếu ☐ CMT biên giới ☐ Giấy thông hành ☐ Khác Số giấy tờ: Ngày cấp:/...../..... Nơi cấp: 14d. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số nhà, ngách, hẻm, ngõ, đường phố/xóm/ấp/ thôn: Phường/xã/Thị trấn: Quận/Huyện/Thành phố thuộc tỉnh: Tỉnh/Thành phố: Quốc gia: 14đ. Chỗ ở hiện tại: Số nhà, ngách, hẻm, ngõ, đường phố/xóm/ấp/ thôn: Phường/xã/Thị trấn: Quận/Huyện/Thành phố thuộc tỉnh: Tỉnh/Thành phố: Quốc gia: 14e. Thông tin khác Điện thoại: /Fax: Email: Website:
--	---

15. Các loại thuế phải nộp ☐ Giá trị gia tăng ☐ Tiêu thụ đặc biệt ☐ Thuế xuất, nhập khẩu ☐ Tài nguyên ☐ Thu nhập doanh nghiệp ☐ Môn bài ☐ Thuế bảo vệ môi trường ☐ Phí, lệ phí ☐ Thu nhập cá nhân ☐ Thuế SDĐPNN ☐ Thuế đất ☐ Khác
--

16. Phương pháp tính thuế GTGT ☐ Khấu trừ ☐ Trực tiếp trên GTGT ☐ Trực tiếp trên doanh số ☐ Không phải nộp thuế GTGT

17. Thông tin về các đơn vị liên quan ☐ Có địa điểm kinh doanh, kho hàng trực thuộc, đơn vị trực thuộc khác ☐ Có hợp đồng với nhà thầu, nhà thầu phụ nước ngoài ☐ Có nhà thầu, nhà đầu tư dầu khí
--

18. Thông tin khác 18a. Tên giám đốc: 18b. Điện thoại liên lạc:	18c. Tên kế toán trưởng: 18d. Điện thoại liên lạc:
--	---

19. Tài khoản ngân hàng ☐ Có tài khoản ngân hàng

20. Tình trạng trước khi tổ chức lại (nếu có) ☐ Sáp nhập ☐ Hợp nhất ☐ Tách ☐ Chia ☐ Khác Mã số thuế trước của tổ chức đó:

Tôi xin cam đoan những nội dung trong bản kê khai này là đúng và chịu trách nhiệm trước pháp luật về những nội dung đã kê khai./.

..... ngày/...../.....
NGƯỜI NỘP THUẾ hoặc ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA NGƯỜI NỘP THUẾ
 Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu (nếu có)

HƯỚNG DẪN KÊ KHAI
MẪU SỐ 02-ĐK-TCT

1. Tên người nộp thuế: Ghi rõ ràng, đầy đủ bằng chữ in hoa tên tổ chức theo Quyết định thành lập hoặc Giấy phép thành lập và hoạt động hoặc Giấy tờ tương đương do cơ quan có thẩm quyền cấp (đối với tổ chức Việt Nam) hoặc Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh (đối với tổ chức của nước có chung biên giới đất liền với Việt Nam thực hiện hoạt động mua bán, trao đổi hàng hóa tại chợ biên giới, chợ cửa khẩu, chợ trong khu kinh tế cửa khẩu của Việt Nam).

2. Địa chỉ trụ sở: Ghi rõ số nhà, ngách, hẻm, ngõ, đường phố/xóm/ấp/thôn, phường/xã/thị trấn, quận/huyện/thị xã/thành phố thuộc tỉnh, tỉnh/thành phố. Nếu có số điện thoại, số Fax thì ghi rõ mã vùng - số điện thoại/số Fax theo thông tin địa chỉ sau:

- Địa chỉ trụ sở chính của tổ chức
- Địa chỉ nơi kinh doanh trong chợ biên giới, chợ cửa khẩu, chợ khu kinh tế cửa khẩu đối với tổ chức của các nước có chung đường biên giới đất liền với Việt Nam.
- Địa chỉ nơi diễn ra hoạt động thăm dò, khai thác dầu khí đối với hợp đồng dầu khí.

3. Địa chỉ nhận thông báo thuế: Chỉ khai vào chỉ tiêu này nếu tổ chức có địa chỉ nhận các thông báo của cơ quan thuế khác với địa chỉ của trụ sở chính để cơ quan thuế liên hệ.

4. Quyết định thành lập:

- Đối với đơn vị trực thuộc của tổ chức có quyết định thành lập: Ghi rõ số quyết định, ngày ban hành quyết định và cơ quan ban hành quyết định.
- Đối với nhà thầu, nhà đầu tư tham gia Hợp đồng dầu khí: Ghi rõ số hợp đồng, ngày ký hợp đồng, để trống phần cơ quan ra quyết định.

5. Giấy phép thành lập và hoạt động hoặc giấy tờ tương đương do cơ quan có thẩm quyền cấp: Ghi rõ số, ngày cấp và cơ quan cấp Giấy chứng nhận ĐKKD của nước có chung biên giới với Việt Nam cấp (đối với tổ chức của nước có chung biên giới đất liền với Việt Nam thực hiện hoạt động mua bán, trao đổi hàng hóa tại chợ biên giới, chợ cửa khẩu, chợ trong khu kinh tế cửa khẩu của Việt Nam), Giấy phép thành lập và hoạt động hoặc Giấy phép tương đương do cơ quan có thẩm quyền cấp (đối với tổ chức của Việt Nam).

Riêng thông tin "cơ quan cấp" Giấy chứng nhận ĐKKD: ghi tên nước có chung đường biên giới đất liền với Việt Nam đã cấp Giấy chứng nhận ĐKKD (Lào, Campuchia, Trung Quốc).

6. Đăng ký xuất nhập khẩu: Nếu tổ chức có hoạt động xuất, nhập khẩu thì đánh dấu "Có", ngược lại đánh dấu "Không".

7. Ngành nghề kinh doanh chính: Ghi theo ngành nghề kinh doanh trên Giấy phép thành lập và hoạt động hoặc Giấy phép tương đương do cơ quan có thẩm quyền cấp (đối với tổ chức của Việt Nam) và Giấy chứng nhận ĐKKD (đối với tổ chức của nước có chung biên giới đất liền với Việt Nam thực hiện hoạt động mua bán, trao đổi hàng hóa tại chợ biên giới, chợ cửa khẩu, chợ trong khu kinh tế cửa khẩu của

Việt Nam). Người nộp thuế chỉ ghi 1 ngành nghề chính thực tế đang kinh doanh.

8. Vốn điều lệ:

- Đối với Công ty TNHH, Công ty cổ phần, Công ty hợp danh: Ghi theo vốn điều lệ Giấy phép thành lập và hoạt động hoặc Giấy phép tương đương do cơ quan có thẩm quyền cấp hoặc nguồn vốn trên Quyết định thành lập (ghi rõ loại tiền, phân loại nguồn vốn theo chủ sở hữu, tỷ trọng của từng loại nguồn vốn trong tổng số vốn).
- Đối với doanh nghiệp tư nhân: Ghi theo vốn đầu tư trên Giấy phép thành lập và hoạt động hoặc Giấy phép tương đương do cơ quan có thẩm quyền cấp (ghi rõ loại tiền).
- Đối với tổ chức của các nước có chung đường biên giới đất liền với Việt Nam và tổ chức khác: Nếu trên Quyết định thành lập, Giấy chứng nhận ĐKKD,... có vốn thì ghi, nếu không có vốn thì để trống thông tin này.

9. Ngày bắt đầu hoạt động kinh doanh: Ngày bắt đầu hoạt động của đơn vị trực thuộc.

10. Loại hình kinh tế: Tổ chức tự đánh dấu X vào 1 trong những ô tương ứng.

11. Hình thức hạch toán kế toán về kết quả kinh doanh: Chỉ đánh dấu X vào một trong hai ô của chi tiêu này.

12. Năm tài chính: Ghi rõ từ ngày, tháng đầu niên độ kế toán đến ngày, tháng cuối niên độ kế toán theo năm dương lịch hoặc năm tài chính.

13. Thông tin về đơn vị chủ quản hoặc đơn vị quản lý trực tiếp: Ghi rõ tên, mã số thuế, địa chỉ của đơn vị cấp trên trực tiếp quản lý đơn vị trực thuộc.

14. Thông tin người đại diện theo pháp luật/chủ DNTN: kê khai thông tin chi tiết của người đại diện theo pháp luật của tổ chức (đối với tổ chức kinh tế và tổ chức khác trừ doanh nghiệp tư nhân) hoặc thông tin của chủ doanh nghiệp tư nhân.

15. Các loại thuế phải nộp: Đánh dấu X vào những ô tương ứng với những sắc thuế mà đơn vị trực thuộc phải nộp.

16. Phương pháp tính thuế GTGT: Tổ chức tự đánh dấu X vào 1 trong những ô tương ứng.

17. Thông tin về các đơn vị liên quan:

- Nếu có địa điểm kinh doanh, kho hàng trực thuộc, đơn vị trực thuộc khác thì đánh dấu X vào ô “Có địa điểm kinh doanh, kho hàng trực thuộc, đơn vị trực thuộc khác”, sau đó kê khai rõ vào “Bảng kê đơn vị trực thuộc, địa điểm kinh doanh” mẫu số 02-ĐK-TCT-BK01.

- Nếu có Nhà thầu, nhà thầu phụ nước ngoài thì đánh dấu X vào ô “Có hợp đồng với nhà thầu, nhà thầu phụ nước ngoài”, sau đó phải kê khai vào phần “Bảng kê các nhà thầu, nhà thầu phụ nước ngoài” mẫu số 02-ĐK-TCT-BK02.

- Nếu có Nhà thầu, nhà đầu tư dầu khí thì đánh dấu X vào ô “Có nhà thầu, nhà đầu tư dầu khí”, sau đó phải kê khai vào phần “Bảng kê các nhà thầu, nhà đầu tư dầu khí” mẫu số 02-ĐK-TCT-BK02.

18. Thông tin khác: Ghi rõ họ và tên, và số điện thoại liên lạc của Tổng giám đốc hoặc Giám đốc và Kế toán trưởng.

19. Tài khoản ngân hàng: Nếu có tài khoản mở tại ngân hàng, kho bạc thì đánh dấu X vào ô “Có tài khoản ngân hàng”, sau đó phải kê khai vào phần “Bảng kê các tài khoản ngân hàng” mẫu số 02-ĐK-TCT-BK03.

20. Tình trạng trước khi tổ chức lại tổ chức kinh tế (nếu có): Nếu tổ chức kinh tế đăng ký thuế do tổ chức lại của tổ chức kinh tế trước đó thì đánh dấu vào một trong các trường hợp: sáp nhập, hợp nhất, chia, tách và phải ghi rõ mã số thuế đã cấp trước đây của các tổ chức kinh tế bị sáp nhập, bị hợp nhất, bị chia, bị tách.

21. Phần người nộp thuế hoặc người đại diện hợp pháp của người nộp thuế ký, ghi rõ họ tên: Người nộp thuế hoặc người đại diện theo pháp luật của người nộp thuế phải ký, ghi rõ họ tên vào phần này.

22. Đóng dấu của người nộp thuế: Trường hợp người nộp thuế có con dấu tại thời điểm đăng ký thuế thì phải đóng dấu vào phần này. Trường hợp người nộp thuế không có con dấu tại thời điểm đăng ký thuế thì chưa phải đóng dấu trên tờ khai thuế. Khi người nộp thuế đến nhận kết quả phải bổ sung việc đóng dấu cho cơ quan thuế.

BẢNG KÊ
Đơn vị trực thuộc, địa điểm kinh doanh
(Kèm theo Mẫu số 02-ĐK-TCT)

Tên người nộp thuế:.....

Mã số thuế (nếu có):

STT	Tên gọi	Địa chỉ	Phường/xã	Quận/huyện	Tỉnh/thành phố
A	Đơn vị trực thuộc				
1					
2					
...					
B	Địa điểm kinh doanh				
1					
2					
...					

..., ngày...../...../.....

NGƯỜI NỘP THUẾ hoặc
ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA NGƯỜI NỘP THUẾ
Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu (nếu có)

BẢNG KÊ
Các nhà thầu, nhà thầu phụ nước ngoài
(Kèm theo Mẫu số 02-ĐK-TCT)

Tên người nộp thuế:

Mã số thuế (nếu có):

STT	Tên Nhà thầu nước ngoài	Quốc tịch	Mã số thuế của nhà thầu tại Việt Nam (nếu có)	Mã số thuế của nhà thầu tại nước ngoài (nếu có)	Số/ngày hợp đồng	Giá trị hợp đồng	Địa điểm thực hiện hợp đồng
1							
2							
...							

...., ngày...../...../.....

NGƯỜI NỘP THUẾ hoặc
ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA NGƯỜI NỘP THUẾ
Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu (nếu có)

Mẫu số: 02-ĐK-TCT-BK03
(Ban hành kèm theo Thông tư số
95/2016/TT-BTC ngày 28/6/2016
của Bộ Tài chính)

BẢNG KÊ
Tài khoản ngân hàng
(Kèm theo Mẫu số 02-ĐK-TCT)

Tên người nộp thuế:.....

Mã số thuế (nếu có):

[illegible]

..., ngày.../...../.....

NGƯỜI NỘ THUẾ hoặc

ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA NGƯỜI NỘ THUẾ

Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu (nếu có)

Dành cơ quan thuế ghi

Ngày nhận tờ khai:

--	--	--	--	--	--

Nơi nhận:

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu số: 03-ĐK-TCT
(Ban hành kèm theo Thông tư số 95/2016/TT-BTC ngày 28/6/2016 của Bộ Tài chính)

TỜ KHAI ĐĂNG KÝ THUẾ

MÃ SỐ THUẾ

(Dành cho CQT ghi hoặc NNT ghi khi đăng ký đã có mã số thuế)

--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

DÙNG CHO HỘ GIA ĐÌNH, NHÓM CÁ NHÂN, CÁ NHÂN KINH DOANH

1. Tên người nộp thuế 2. Địa chỉ kinh doanh 2a. Số nhà, đường phố/xóm/ấp/thôn: 2b. Phường/Xã/Thị trấn: 2c. Quận/Huyện/Thị xã/Thành phố thuộc tỉnh: 2d. Tỉnh/Thành phố: 2đ. Điện thoại: / Fax: 3. Địa chỉ nhận thông báo thuế <i>(chỉ kê khai nếu địa chỉ nhận thông báo thuế khác địa chỉ trụ sở chính)</i> 3a. Số nhà, đường phố/xóm/ấp/thôn hoặc hòm thư bưu điện: 3b. Phường/Xã/Thị trấn: 3c. Quận/ Huyện/Thị xã/Thành phố thuộc tỉnh: 3d. Tỉnh/Thành phố: 3đ. Điện thoại: / Fax: E-mail:	4. Thông tin về đại diện hộ kinh doanh 4a. Họ và tên: 4b. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số nhà, đường phố/xóm/ấp/thôn: Phường/Xã/Thị trấn: Quận/Huyện/Thị xã/Thành phố thuộc tỉnh: Tỉnh/Thành phố: 4c. Chỗ ở hiện tại: Số nhà, đường phố/xóm/ấp/thôn: Phường/Xã/Thị trấn: Quận/ Huyện/Thị xã/Thành phố thuộc tỉnh: Tỉnh/Thành phố: 4d. Thông tin khác: Điện thoại: / Fax: E-mail: / Website :
--	---

5. Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh/Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh (nếu có).

5a. Số:

5b. Ngày cấp: .../.../...

5c. Cơ quan cấp:

6. Thông tin về giấy tờ của đại diện hộ kinh doanh

6a. Ngày sinh: .../.../... 6b. Quốc tịch:

6c. Số CMND:..... Ngày cấp..... Nơi cấp.....

6d. Số Hộ chiếu..... Ngày cấp..... Nơi cấp.....

6e. Số giấy thông hành (đối với thương nhân nước ngoài) Ngày cấp..... Nơi cấp.....

6g. Số CMND biên giới (đối với thương nhân nước ngoài) Ngày cấp..... Nơi cấp.....

6h. Số Giấy tờ chứng thực cá nhân khác (nếu không có CMND): Số Giấy tờ chứng thực cá nhân..... Ngày cấp..... Nơi cấp.....

7. Vốn kinh doanh (đồng):

8. Ngành nghề kinh doanh chính

10. Ngày bắt đầu hoạt động: .../.../...

9. Đăng ký xuất nhập khẩu

☐ Có

☐ Không

11. Các loại thuế phải nộp

☐ Giá trị gia tăng

☐ Tiêu thụ đặc biệt

☐ Tài nguyên

☐ Thu nhập cá nhân

☐ Môn bài

☐ Thuế bảo vệ môi trường

☐ Phí BVMT đối với khai thác khoáng sản

☐ Thuế SDĐPN

☐ Khác

12. Tình trạng đăng ký thuế

☐ Cấp mới

☐ Tái hoạt động SXKD

☐ Khác

13. Thông tin về các đơn vị liên quan

☐ Có cửa hàng, cửa hiệu

14. Tài khoản ngân hàng

☐ Có tài khoản ngân hàng

Tôi xin cam đoan những nội dung trong bản kê khai này là đúng và chịu trách nhiệm trước pháp luật về những nội dung đã kê khai./.

..., ngày... / ... /

ĐẠI DIỆN HỘ KINH DOANH

(Ký, ghi rõ họ tên)

HƯỚNG DẪN KÊ KHAI
MẪU SỐ 03-ĐK-TCT

- 1. Tên người nộp thuế:** Ghi rõ ràng, đầy đủ bằng chữ in hoa tên họ gia đình, nhóm cá nhân, cá nhân kinh doanh. Trường hợp có Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh thì phải ghi đúng theo tên hộ kinh doanh trên Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh.
- 2. Địa chỉ kinh doanh:** Ghi rõ địa chỉ kinh doanh của hộ gia đình, nhóm cá nhân, cá nhân kinh doanh gồm: số nhà, đường phố/xóm/ấp/thôn, phường/xã/thị trấn, quận/huyện/thị xã/thành phố thuộc tỉnh, tỉnh/thành phố. Nếu có số điện thoại, số Fax thì ghi rõ mã vùng - số điện thoại/số Fax.
- 3. Địa chỉ nhận thông báo thuế:** Nếu hộ gia đình, nhóm cá nhân, cá nhân kinh doanh có địa chỉ nhận các thông báo của cơ quan thuế khác với địa chỉ của trụ sở chính thì ghi rõ địa chỉ nhận thông báo thuế để cơ quan thuế liên hệ.
- 4. Thông tin về đại diện hộ kinh doanh:** Ghi đầy đủ các thông tin của người đại diện của hộ gia đình, nhóm cá nhân và cá nhân kinh doanh (Họ và tên, nơi đăng ký hộ khẩu thường trú, chỗ ở hiện tại). Nếu có số điện thoại, số Fax thì ghi rõ mã vùng - số điện thoại/số Fax.
- 5. Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh/Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh:**
 - Đối với hộ gia đình, cá nhân kinh doanh của Việt Nam và cá nhân kinh doanh của các nước có chung đường biên giới đất liền với Việt Nam thực hiện hoạt động mua bán, trao đổi hàng hóa tại chợ biên giới, chợ cửa khẩu, chợ trong khu kinh tế cửa khẩu: Ghi rõ số, ngày cấp và cơ quan cấp Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh (nếu có).
 - Đối với hộ kinh doanh của các nước có chung đường biên giới đất liền với Việt Nam thực hiện hoạt động mua bán, trao đổi hàng hóa tại chợ biên giới, chợ cửa khẩu, chợ trong khu kinh tế cửa khẩu: Ghi rõ số, ngày cấp Giấy chứng nhận ĐKKD. Riêng thông tin "cơ quan cấp" Giấy chứng nhận ĐKKD: ghi tên nước có chung đường biên giới đất liền với Việt Nam đã cấp Giấy chứng nhận ĐKKD (Lào, Campuchia, Trung Quốc).
- 6. Giấy tờ của đại diện hộ kinh doanh:** Ghi rõ số, ngày cấp, cơ quan cấp 1 trong các giấy tờ của người đại diện hộ kinh doanh: chứng minh nhân dân; căn cước công dân; hộ chiếu; giấy tờ chứng thực khác do cơ quan có thẩm quyền cấp. Riêng thông tin "nơi cấp" chỉ ghi tỉnh, thành phố cấp.
- 7. Vốn kinh doanh:** Ghi theo thông tin "vốn kinh doanh" trên Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh. Trường hợp không có Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hoặc không có thông tin về vốn kinh doanh trên Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh thì ghi theo vốn thực tế đang kinh doanh.
- 8. Ngành nghề kinh doanh chính:** Ghi theo ngành nghề kinh doanh trên Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh. Người nộp thuế chỉ ghi 1 ngành nghề chính thực tế đang kinh doanh.

9. Đăng ký xuất nhập khẩu: Nếu hộ gia đình, nhóm cá nhân, cá nhân kinh doanh có hoạt động xuất, nhập khẩu thì đánh dấu “Có”, ngược lại đánh dấu “Không”.

10. Ngày bắt đầu hoạt động: Ghi rõ ngày hộ gia đình, nhóm cá nhân, cá nhân kinh doanh bắt đầu hoạt động sản xuất kinh doanh.

11. Các loại thuế phải nộp: Đánh dấu X vào những ô tương ứng với những sắc thuế mà hộ gia đình, nhóm cá nhân, cá nhân kinh doanh phải nộp.

12. Tình trạng đăng ký thuế:

Nếu hộ gia đình, nhóm cá nhân, cá nhân kinh doanh lần đầu đăng ký thuế để cấp mã số thuế với cơ quan thuế thì đánh dấu X vào ô “Cấp mới”.

Nếu hộ gia đình, nhóm cá nhân, cá nhân kinh doanh sau một thời gian không hoạt động kinh doanh đã chuyển mã số thuế của cá nhân đại diện hộ kinh doanh thành mã số thuế của cá nhân, hoạt động kinh doanh trở lại thì đánh dấu X vào ô “Tái hoạt động SXKD” và ghi mã số thuế đã được cơ quan thuế cấp vào ô “Mã số thuế” của tờ khai.

13. Thông tin về các đơn vị có liên quan: Trường hợp hộ gia đình, nhóm cá nhân, cá nhân kinh doanh có thêm các cửa hàng, cửa hiệu khác thì đánh dấu X vào ô “Có cửa hàng, cửa hiệu” đồng thời kê khai vào Bảng kê các cửa hàng, cửa hiệu trực thuộc” mẫu số 03-ĐK-TCT-BK01.

14. Tài khoản ngân hàng: Nếu có tài khoản mở tại ngân hàng, kho bạc thì đánh dấu X vào ô “Có tài khoản ngân hàng”, sau đó phải kê khai vào phần “Bảng kê các tài khoản ngân hàng” mẫu số 03-ĐK-TCT-BK02.

BẢNG KÊ
Cửa hàng, cửa hiệu trực thuộc
 (Kèm theo Mẫu số 03-ĐK-TCT)

Tên người nộp thuế:.....

Mã số thuế (nếu có):

STT	Tên cửa hàng, cửa hiệu	Địa chỉ	Phường/xã	Quận/huyện	Tỉnh/thành phố

...., ngày...../...../.....

ĐẠI DIỆN HỘ KINH DOANH

Ký, ghi rõ họ tên

BẢNG KÊ
Tài khoản ngân hàng
(Kèm theo Mẫu số 03-ĐK-TCT)

Tên người nộp thuế:.....

Mã số thuế (nếu có):

STT	Tên Ngân hàng (Ghi rõ chi nhánh/Phòng giao dịch)	Số tài khoản

...., ngày...../...../.....
ĐẠI DIỆN HỘ KINH DOANH
Ký, ghi rõ họ tên

**Dành cơ quan thuế
ghi**
For tax office only

Ngày nhận tờ khai:
Date of receive

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TỜ KHAI ĐĂNG KÝ THUẾ
TAX REGISTRATION FORM

Mẫu số: **04-ĐK-TCT**
(Ban hành kèm theo Thông
tư số 95/2016/TT-BTC
ngày 28/6/2016 của Bộ Tài
chính)

MÃ SỐ THUẾ
TAX IDENTIFICATION NUMBER

Dành cho cơ quan thuế ghi
For tax office only

--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

**DÙNG CHO CÁC NHÀ
THẦU, NHÀ THẦU PHỤ
NƯỚC NGOÀI/BAN
ĐIỀU HÀNH LIÊN DANH**
Use for contractor/sub-
contractor/management
board

1. Tên nhà thầu/nhà thầu phụ/Ban điều hành liên danh
Name of contractor/ sub-contractor/management board

2. Quốc tịch Nationality:

3. Địa chỉ trụ sở chính
Address of the head office

Điện thoại (Tel):
Fax:
Email:

4. Địa chỉ văn phòng điều hành tại Việt Nam
Address of management office in Vietnam

4a. Số nhà, đường phố, thôn, xóm:
Street number, Street name or Commune

4b. Phường/ xã
Ward

4c. Quận/Huyện:
District

4d. Tỉnh/Thành phố:
Province/ City

4e. Điện thoại (Tel): Fax: Email:

5. Giấy phép hoạt động kinh doanh tại Việt Nam
Business licence in Vietnam

5a. Số giấy phép:
Number

5b. Ngày cấp:
Date

5c. Cơ quan cấp:
Granted by

**6. Hoạt động tại Việt Nam theo hợp đồng Nhà thầu
hoặc Nhà thầu phụ**
Contract for Contractor/Sub-Contractor operation in
Vietnam

6a. Số:
Number

6b. Ngày
Date

6c. Ký với:
Signed with
Mã số NNT tại Việt Nam (nếu có):
Tax payers identification number in Vietnam (if any)

8. Mục tiêu hoạt động tại Việt Nam theo hợp đồng
Contract objectives

9. Địa điểm tiến hành công việc theo hợp đồng
Location of according to the contract

10. Thời gian thực hiện hợp đồng
Contract duration

Từ:/..... đến/.....

From:/..... to/.....

11. Nhà thầu phụ
Do you have sub-contractor?

☐ Có
Yes

☐ Không
No

12. Thông tin người đại diện của nhà thầu (hoặc nhà thầu phụ): Information of representative of contractor (or sub-contractor)	
12a. Tên người đại diện theo pháp luật: Name of representative of contractor (or sub-contractor)	
12b. Chức vụ:..... Possition	
12c. Chứng từ chứng thực cá nhân: Số giấy chứng thực cá nhân..... Ngày cấp..... Ngày hết hạn:..... Nơi cấp..... Passport or Identify number:..... Date of Issue Date of Expiration Place of Issue	
12d. Địa chỉ tại Việt Nam: Address of representative of contractor (or sub-contractor) in Vietnam Số nhà/ Đường phố: Street number, Street name or Commune Phường/xã: Ward Quận/Huyện: District Tỉnh/Thành phố: Province/City	
12e. Thông tin khác Others	
Điện thoại (tel):	/Fax:
Email:	Website:

13. Phương pháp tính thuế GTGT VAT calculation method	☐ Khấu trừ Deduction method	☐ Trực tiếp trên GTGT Directly method
---	---	---

14. Phương pháp tính thuế TNDN CIT calculation method	☐ Doanh thu, chi phí Revenues, expenses	☐ Trực tiếp trên doanh thu Directly method
---	---	--

15. Năm tài chính Finacial year	Áp dụng từ ngày .../... đến ngày .../... From: dd...mm... yy... To: dd...mm... yy...
---	---

16. Tài khoản ngân hàng Bank account	☐ Có Yes	☐ Không No
--	------------------------------------	--------------------------------------

17. Tài liệu kèm theo Attachments	
---	--

Cam kết của Nhà thầu hoặc Nhà thầu phụ thực hiện nghiêm chỉnh luật pháp về thuế, nộp kịp thời và đầy đủ các khoản thuế phát sinh, đảm bảo việc khấu trừ và nộp đủ các khoản thuế của Nhà thầu và người lao động làm việc tại Việt Nam theo hợp đồng.
 Contractors, sub-contractors commit to observe all tax laws, timely and fully pay taxes, ensure to withhold and pay full tax dues of sub-contractors and employees involved in the contract in Vietnam.

	..., ngày: .../.../..... ..., date: .../.../..... NGƯỜI ĐẠI DIỆN NHÀ THẦU/NHÀ THẦU PHỤ/BAN ĐIỀU HÀNH LIÊN DANH Representative of contractor (or sub-contractor) (Signature)
--	--

HƯỚNG DẪN KÊ KHAI MẪU SỐ 04-ĐK-TCT
GUIDANCE FOR DECLARATION

1. Tên nhà thầu, nhà thầu phụ, Ban điều hành liên danh: ghi đầy đủ tên (kể cả viết tắt) của Nhà thầu hoặc Nhà thầu phụ hoặc Ban điều hành liên danh tham gia các hoạt động kinh doanh tại Việt Nam không theo các hình thức quy định tại Luật Đầu tư.

Name of contractor/sub-contractor/management board: Write full name (including abbreviated name) of contractor or sub-contractor or management board doing business in Vietnam under the form not stipulated in the Law of Investment.

2. Quốc tịch: Ghi rõ quốc tịch của Nhà thầu hoặc Nhà thầu phụ.

Nationality: Fill in clearly the nationality of the contractor/sub-contractor/management board.

3. Địa chỉ trụ sở chính: Nếu là cá nhân thì ghi địa chỉ, số điện thoại, số fax nơi cá nhân cư trú.

Nếu là tổ chức hoặc công ty thì ghi địa chỉ, số điện thoại, số fax nơi đặt trụ sở chính.

Address of head office:

If contractor/sub-contractor is an individual, fill in address, telephone number, fax number of residency.

If contractor/sub-contractor is an organisation or company, fill in address, telephone number, fax number of the head office.

4. Địa chỉ văn phòng điều hành tại Việt Nam:

Nếu là cá nhân thì ghi địa chỉ, số điện thoại, số fax nơi cá nhân cư trú tại Việt Nam để điều hành hoạt động.

Nếu là các tổ chức hoặc công ty thì ghi địa chỉ, số điện thoại, số fax nơi đặt trụ sở văn phòng điều hành tại Việt Nam.

Address of Management office in Vietnam:

If contractor/sub-contractor is an individual, fill in address, telephone number, fax number of the individual residing in Vietnam to do business.

If contractor/sub-contractor is an organisation or company, fill in address, telephone number, fax number of the management office in Vietnam.

5. Giấy phép hoạt động kinh doanh tại Việt Nam: Căn cứ vào giấy phép hoạt động kinh doanh tại Việt Nam do cơ quan quản lý Nhà nước có thẩm quyền cấp để điền vào các chỉ tiêu tương ứng.

Business license in Vietnam:

Based on the business license granted by the competent Government authority, fill in the relevant items in the form.

6. Hoạt động tại Việt Nam theo hợp đồng Nhà thầu hoặc Nhà thầu phụ: Căn cứ vào hợp đồng được ký kết mà điền vào các chỉ tiêu cho phù hợp.

Contract for contractor/sub-contractor operation in Vietnam:

Based on the signed contract, fill in the relevant items in the form.

7. Đăng ký xuất nhập khẩu: Nếu có hoạt động xuất nhập khẩu thì đánh dấu “Có” và ngược lại đánh dấu “Không”.

Import- Export registration: If have import- export activities, please check “Yes”, vice versa check “No”.

8. Mục tiêu hoạt động tại Việt Nam theo hợp đồng: Ghi cụ thể từng mục tiêu hoạt động của hợp đồng.

Contract objectives:

Declare each operation objective of the contract concretely.

9. Địa điểm tiến hành công việc theo hợp đồng: Ghi cụ thể các địa điểm tiến hành công việc theo hợp đồng. Trong trường hợp tiến hành công việc tại nhiều địa phương khác nhau thì phải kê khai đầy đủ các địa điểm tiến hành công việc tại địa phương đó.

Location of business according to the contract:

Declare each operation location of the contract concretely. In case of doing business at many different location, contractor/sub-contractor has to declare fully the location to do business.

10. Thời gian thực hiện hợp đồng: Ghi rõ thời gian thực hiện hợp đồng từ tháng, năm đến tháng, năm.

Contract duration: Fill inclearly contract duration from month, year to month, year.

11. Nhà thầu phụ: Nếu có các Nhà thầu phụ thực hiện một phần hợp đồng yêu cầu kê khai đầy đủ các Nhà thầu phụ theo bảng kê mẫu số 04-ĐK-TCT-BK02 đính kèm tờ khai đăng ký thuế.

Do you have sub-contractor:

If there are sub-contractors taking part in the contract, please declare fully in the Sub-contractor form of 04-ĐK-TCT-BK02 declare attached.

12. Thông tin người đại diện của nhà thầu (hoặc nhà thầu phụ): Ghi rõ thông tin về người đại diện của nhà thầu (hoặc nhà thầu phụ).

Declare information of representative of contractor (or sub-contractor)

13. Phương pháp tính thuế GTGT: Declare information of VAT calculation method

14. Phương pháp tính thuế TNDN: Declare information of CIT calculation method

15. Năm tài chính: Declare information of financial year (From ... to ...)

16. Tài khoản ngân hàng: Nếu có thì kê khai vào “Bảng kê tài khoản ngân hàng” mẫu số 04-ĐK-TCT-BK02. Nếu không thì không phải kê vào bảng kê.

If there are any bank account, please declare fully in the bank account list form of 04-ĐK-TCT-BK02 declare attached.

17. Tài liệu kèm theo: Ghi các tài liệu gửi cho cơ quan thuế kèm theo tờ khai đăng ký thuế.

Attachments: List all documents attached to the Tax Registration Form

BẢNG KÊ
Các nhà thầu phụ (Sub-contractor declaration)
(Kèm theo Mẫu 04-ĐK-TCT)

Tên người nộp thuế:.....

Name of contractor/ sub-contractor/management board

Mã số thuế (nếu có):

Taxpayer identification number (if any)

[illegible]

	..., ngày:/...../..... ..., date:/...../.....
	NGƯỜI ĐẠI DIỆN NHÀ THẦU/NHÀ THẦU PHỤ/BAN ĐIỀU HÀNH LIÊN DANH Representative of contractor (or sub-contractor) <i>(Signature)</i>

Mẫu số: 04-ĐK-TCT-BK02
(Ban hành kèm theo Thông tư số
95/2016/TT-BTC ngày 28/6/2016
của Bộ Tài chính)

BẢNG KÊ
Tài khoản ngân hàng (Banking Account Declaration)
(Kèm theo Mẫu số 04-ĐK-TCT)

Tên người nộp thuế:.....

Name of contractor/ sub-contractor/management board

Mã số thuế (nếu có):

Taxpayer identification number (if any)

[illegible]

	..., ngày:/...../..... ..., date:/...../.....
	NGƯỜI ĐẠI DIỆN NHÀ THẦU/NHÀ THẦU PHỤ/BAN ĐIỀU HÀNH LIÊN DANH Representative of contractor (or sub-contractor) <i>(Signature)</i>

**Dành cơ quan thuế
ghi**

Ngày nhận tờ khai:

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

TỜ KHAI ĐĂNG KÝ THUẾ

☐ Nộp thay NTNN, hợp tác KD ☐ Ủy nhiệm thu

MÃ SỐ THUẾ NỘP THAY

Dành cho cơ quan thuế ghi

Mẫu số: **04.1-ĐK-TCT**
(Ban hành kèm theo Thông
tư số 95/2016/TT-BTC
ngày 28/6/2016 của Bộ Tài
chính)

**DÙNG CHO TỔ
CHỨC, CÁ NHÂN
KHẤU TRỪ NỘP
THAY**

1. Tên tổ chức, cá nhân:

2. Mã số thuế đã được cấp:

3. Quyết định thành lập

3a. Số quyết định:

3b. Ngày quyết định:

3c. Cơ quan cấp:

4. Địa chỉ trụ sở

4a. Số nhà, đường phố, thôn, xóm:

4b. Phường/xã

4c. Quận/ Huyện:

4d. Tỉnh/ Thành phố:

4e. Điện thoại:

/Fax:

Email:

**5. Địa chỉ nhận thông báo của cơ quan thuế (chỉ khai
thông tin này nếu khác địa chỉ trụ sở)**

5a. Số nhà, đường phố, thôn, xóm:

5b. Phường/xã

5c. Quận/ Huyện:

5d. Tỉnh/ Thành phố:

5e. Điện thoại:

/Fax:

Email:

6. Các loại thuế khai, nộp thay thuế nhà thầu nước ngoài/cá nhân hợp đồng, hợp tác kinh doanh/ủy nhiệm thu

- | | | | | | |
|--|---|--|-------------------------------------|---|----------------------------------|
| ☐ Giá trị gia
tăng | ☐ Tiêu thụ
đặc biệt | ☐ Thuế xuất,
nhập khẩu | ☐ Tài nguyên | ☐ Thu nhập
doanh nghiệp | ☐ Môn bài |
| ☐ Tiền thuế
đất | ☐ Phí, lệ phí | ☐ Thu nhập cá
nhân | ☐ Khác | | |

7. Thông tin về người đại diện theo pháp luật

7a. Tên:

7b. Địa chỉ

7c. Điện thoại/ Fax:

7d. Email:

**Tôi xin cam đoan những nội dung trong bản kê khai này là đúng và chịu trách nhiệm trước pháp luật về những
nội dung đã kê khai./.**

..., ngày... /... /.....
**NGƯỜI NỘP THUẾ hoặc
ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA NGƯỜI NỘP THUẾ**
Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu (nếu có)

BẢNG KÊ

Các hợp đồng nhà thầu, nhà thầu phụ nước ngoài nộp thuế thông qua Bên Việt Nam
(Kèm theo Mẫu số 04.1-ĐK-TCT)

Tên Người nộp thuế:.....

Mã số thuế nộp thay (nếu có):

[illegible]

..., ngày.../...../.....

NGƯỜI NỘP THUẾ hoặc
ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA NGƯỜI NỘP THUẾ
Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu (nếu có)

Dành cơ quan thuế ghi

Ngày nhận tờ khai:

--	--	--	--	--	--

Nơi nhận:

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**DÙNG CHO CÁ
NHÂN KHÁC**

TỜ KHAI ĐĂNG KÝ THUẾ

(Phần dành cho cơ quan thuế ghi)

Mã số thuế

--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

1. Họ và tên người đăng ký thuế:

2. Ngày, tháng, năm sinh:

3. Giới tính: Nam ☐ Nữ ☐

4. Quốc tịch:

5. Giấy tờ của cá nhân:

5a. Số chứng minh nhân dân Ngày cấp Nơi cấp

5b. Số căn cước công dân Ngày cấp Nơi cấp

5c. Số hộ chiếu Ngày cấp Nơi cấp

5d. Số giấy tờ khác (nếu có) Ngày cấp Nơi cấp

6. Địa chỉ đăng ký theo hộ khẩu:

6a. Số nhà/đường phố, thôn, xóm:

6b. Xã, phường:

6c. Quận, huyện:

6d. Tỉnh, thành phố:

6đ. Quốc gia:

7. Địa chỉ cư trú:

7a. Số nhà/đường phố, thôn, xóm:

7b. Xã, phường:

7c. Quận, huyện:

7d. Tỉnh, thành phố:

8. Điện thoại liên hệ: Email:

9. Cơ quan chi trả thu nhập tại thời điểm đăng ký thuế:

Tôi cam kết những nội dung kê khai là đúng và chịu trách nhiệm trước pháp luật về những nội dung đã khai./.

..., ngày...tháng...năm.....

NGƯỜI ĐĂNG KÝ THUẾ

Ký và ghi rõ họ tên

HƯỚNG DẪN KÊ KHAI
MẪU SỐ 05-ĐK-TCT

- 1. Họ và tên người đăng ký thuế:** Ghi rõ ràng, đầy đủ bằng chữ in hoa tên cá nhân đăng ký thuế.
- 2. Ngày, tháng, năm sinh:** Ghi rõ ngày, tháng, năm sinh của cá nhân đăng ký thuế.
- 3. Giới tính:** Tích vào 1 trong 2 ô Nam hoặc Nữ.
- 4. Quốc tịch:** Ghi rõ Quốc tịch của cá nhân đăng ký thuế.
- 5. Số giấy tờ chứng thực của cá nhân:** Ghi đầy đủ thông tin vào các loại giấy tờ mà cá nhân đăng ký thuế có.
- 6. Địa chỉ đăng ký theo hộ khẩu:** Ghi đầy đủ các thông tin về địa chỉ của cá nhân đã được ghi trên sổ hộ khẩu.
- 7. Địa chỉ cư trú:** Ghi đầy đủ các thông tin về địa chỉ về nơi ở hiện tại của cá nhân.
- 8. Điện thoại liên hệ, email:** Ghi số điện thoại, địa chỉ email (nếu có)
- 9. Cơ quan chi trả thu nhập tại thời điểm đăng ký thuế:** Ghi cơ quan chi trả thu nhập đang công tác tại thời điểm đăng ký thuế (nếu có).

Dành cơ quan thuế ghi

Ngày nhận tờ khai:

Nơi nhận:

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu số **05-ĐK-TH-TCT**
(Ban hành kèm theo Thông tư số 95/2016/TT-BTC ngày 28/6/2016 của Bộ Tài chính)

TỜ KHAI ĐĂNG KÝ THUẾ TỔNG HỢP CHO CÁ NHÂN CÓ THU NHẬP TỪ TIỀN LƯƠNG, TIỀN CÔNG THÔNG QUA CƠ QUAN CHI TRẢ THU NHẬP

☐ Đăng ký thuế

☐ Thay đổi thông tin đăng ký thuế

DÙNG CHO CƠ QUAN CHI TRẢ THU NHẬP ĐĂNG KÝ THUẾ CHO CÁ NHÂN ỦY QUYỀN

1. Tên cơ quan chi trả thu nhập:

2. Mã số thuế:

3. Cơ quan thuế quản lý:

STT	Họ và tên người nộp thuế	Ngày sinh	Giới tính	Quốc tịch	Số CMND hoặc CCCD	Ngày cấp CMND hoặc CCCD	Nơi cấp CMND hoặc CCCD	Địa chỉ đăng ký theo hộ khẩu					Địa chỉ cư trú				Điện thoại liên hệ	Email
								Số nhà/đường, phố, thôn, xóm	Xã, phường	Quận, huyện	Tỉnh, thành phố	Quốc gia	Số nhà/đường, phố, thôn, xóm	Xã, phường	Quận, huyện	Tỉnh, thành phố		
1																		
2																		
3																		

Tôi xin cam đoan những nội dung trong bản kê khai này là đúng và chịu trách nhiệm trước pháp luật về những nội dung đã kê khai./.

..., ngày... /... /.....

CƠ QUAN CHI TRẢ THU NHẬP hoặc ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA CƠ QUAN CHI TRẢ THU NHẬP

Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu (nếu có)

**Dành cơ quan thuế
ghi**
For tax office only

Ngày nhận tờ khai:
Date of receive

Nơi nhận:

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu số: **06-ĐK-TCT**
(Ban hành kèm theo Thông
tư số 95/2016/TT-BTC
ngày 28/6/2016 của Bộ Tài
chính)

TỜ KHAI ĐĂNG KÝ THUẾ
TAX REGISTRATION FORM

MÃ SỐ THUẾ

TAX IDENTIFICATION NUMBER

Dành cho cơ quan thuế ghi

For tax office only

--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

**DÙNG CHO CÁC CƠ
QUAN NGOẠI GIAO,
CƠ QUAN LÃNH SỰ,
CƠ QUAN ĐẠI DIỆN
TỔ CHỨC QUỐC TẾ**
Use for diplomatic,
consulate, international
organization

1. Tên cơ quan đại diện
Name of missions

2. Trụ sở tại Việt Nam
Address in Vietnam

2a. Số nhà, đường phố, thôn xóm:
Number, Street name

2b. Phường/ xã:
Ward

2c. Quận/ Huyện:
District

2d. Tỉnh/ Thành phố:
Province/ City

2e. Điện thoại: Fax:
Tel

3. Đăng ký xuất nhập khẩu:

☐ Có ☐ Không
Yes No

4. Tài liệu kèm theo: (Attachments)

Tôi xin cam đoan những nội dung trong bản kê khai này là đúng và chịu trách nhiệm trước pháp luật về những nội dung đã kê khai./.

..., ngày.../.../.....
..., date .../.../.....

**TRƯỞNG CƠ QUAN ĐẠI DIỆN HOẶC PHÓ CƠ QUAN
ĐẠI DIỆN**

Head or Deputy Head of Mission

Ký tên

Signature

Vụ Lễ tân Bộ ngoại giao xác nhận Cơ quan đại diện nêu trên thuộc đối tượng được hưởng ưu đãi miễn trừ ngoại giao theo quy định của Pháp lệnh về ưu đãi miễn trừ ngoại giao

Hà Nội, ngày ... tháng ... năm ...
Ha Noi, date ... month ... year...
VỤ TRƯỞNG VỤ LỄ TÂN
Director of Protocol Department
Ký tên, đóng dấu - nếu có
Signature

BẢNG KÊ
Viên chức ngoại giao thuộc đối tượng được hoàn thuế giá trị gia tăng
(Kèm theo Mẫu số 06-ĐK-TCT)
List of Diplomatic staff entitled to VAT refund

Tên cơ quan:

[illegible]

... ngày...../...../.....

... date .../.../...

TRƯỞNG CƠ QUAN ĐẠI DIỆN HOẶC PHÓ CƠ QUAN ĐẠI DIỆN

Head or Deputy Head of Mission

Ký tên
Signature

TỜ KHAI ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG THÔNG TIN ĐĂNG KÝ THUẾ

☐ Doanh nghiệp

☐ Tổ chức khác và cá nhân

Tên người nộp thuế:

Mã số thuế:

Địa chỉ trụ sở chính:

Đăng ký bổ sung, thay đổi các chỉ tiêu đăng ký thuế như sau:

Chỉ tiêu (1)	Thông tin đăng ký cũ (2)	Thông tin đăng ký mới (3)
I- Điều chỉnh thông tin đã đăng ký: Ví dụ: - Chỉ tiêu 3: Địa chỉ nhận Thông báo thuế trên tờ khai 01-ĐK-TCT -	124 Lò Đúc-Hà Nội	235 Nguyễn Thái Học - Hà Nội
II- Bổ sung thông tin: Ví dụ: - Bảng kê 01-ĐK-TCT-BK06 - ...		Số tài khoản: 01011122334455 Tên ngân hàng: Vietcombank ...

Người nộp thuế cam đoan những thông tin kê khai trên là hoàn toàn chính xác và chịu trách nhiệm trước pháp luật về những thông tin đã khai./.

....., ngày tháng năm
**NGƯỜI NỘP THUẾ hoặc ĐẠI DIỆN HỢP
 PHÁP CỦA NGƯỜI NỘP THUẾ**
Ký, ghi họ tên và đóng dấu (nếu có)

HƯỚNG DẪN:

- Cột (1): Ghi tên các chỉ tiêu có thay đổi trên tờ khai đăng ký thuế hoặc các bảng kê kèm theo hồ sơ đăng ký thuế.
- Cột (2): Ghi lại nội dung thông tin đăng ký thuế đã kê khai trong lần đăng ký thuế gần nhất.
- Cột (3): Ghi chính xác nội dung thông tin đăng ký thuế mới thay đổi hoặc bổ sung.

TỔNG CỤC THUẾ/CỤC THUẾ:....
CỤC THUẾ/CHI CỤC THUẾ:

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:/TB-CT(CCT)

...., ngày tháng ... năm ...

THÔNG BÁO
Về việc người nộp thuế chuyển địa điểm

Thời điểm chuyển địa điểm: ngày... tháng ... năm ...

Kính gửi:.....

Cục Thuế/Chi cục Thuế:..... xin thông báo:

Người nộp thuế:

MST/MSDN:.....

Chuyển địa điểm kinh doanh từ:

Địa chỉ trụ sở cũ: Quận/huyện:

Tỉnh/TP:

Đến:

Địa chỉ trụ sở mới: Quận/huyện:

Tỉnh/TP:

Số điện thoại liên hệ mới:

1. Tình trạng nộp hồ sơ khai thuế của NNT đến thời điểm chuyển đi:

Hồ sơ khai thuế phải nộp		Kỳ tính thuế	Trạng thái (Nộp chậm chưa xử lý/Chưa nộp)	Tình hình vi phạm nộp hồ sơ khai thuế (nếu có)	Đề nghị tiếp tục xử lý
Tên hồ sơ	Ký hiệu				

2. Nghĩa vụ nộp thuế của NNT đến thời điểm chuyển đi:

Loại thuế	Mã tiêu mục	Kỳ thuế	Số tiền thuế, tiền phạt còn phải nộp	Số tiền thuế, tiền phạt nộp thừa	Số tiền thuế GTGT còn khấu trừ chuyển kỳ sau

3. Đã kiểm tra quyết toán các năm; đã hoàn thuế chưa kiểm tra:

.....

4. Tình hình quyết toán hoá đơn với cơ quan thuế nơi chuyển đi:

- Đã quyết toán hoá đơn:
- Không sử dụng hoá đơn:

5. Nhận xét khác:

.....

Nơi nhận:

- Như trên;
-;
- Lưu: VT,

QUYỀN HẠN, CHỨC VỤ CỦA NGƯỜI KÝ⁽¹⁾
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

Ghi chú: (1) Thủ trưởng cơ quan thuế hoặc thừa uỷ quyền theo quy định

BỘ TÀI CHÍNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ THUẾ

CERTIFICATE OF TAX REGISTRATION

MÃ SỐ NGƯỜI NỘP THUẾ TAX IDENTIFICATION NUMBER	
TÊN NGƯỜI NỘP THUẾ FULL NAME OF TAXPAYER	
SỐ, NGÀY THÁNG NĂM GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ KINH DOANH HOẶC GIẤY PHÉP THÀNH LẬP VÀ HOẠT ĐỘNG HOẶC GIẤY CHỨNG NHẬN ĐẦU TƯ NUMBER AND DATE OF BUSINESS REGISTRATION CERTIFICATE OR ESTABLISHMENT AND OPERATION CERTIFICATE, INVESTMENT CERTIFICATE	
SỐ, NGÀY THÁNG NĂM CỦA QUYẾT ĐỊNH THÀNH LẬP (đối với tổ chức) NUMBER AND DATE OF ESTABLISHMENT DECISION (FOR ORGANIZATION)	
SỐ, NGÀY THÁNG NĂM, NƠI CẤP CHỨNG MINH THƯ NHÂN DÂN/CĂN CƯỚC CÔNG DÂN/HỘ CHIẾU (đối với hộ gia đình, cá nhân kinh doanh) NUMBER OF IDENTITY CARD/CITIZEN IDENTIFICATION/PASSPORT ISSUED ON (DD/MM/YY) IN.... (FOR PERSONAL)	
NGÀY CẤP MÃ SỐ THUẾ DATE OF ISSUING TAX IDENTIFICATION NUMBER	
CƠ QUAN THUẾ QUẢN LÝ TRỰC TIẾP TAX DEPARTMENT IN CHARGE	

..., ngày tháng năm
(dd/mm/yy)

THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN THUẾ
DIRECTOR OF TAX DEPARTMENT

LƯU Ý:

1. Người nộp thuế có trách nhiệm thực hiện thủ tục đăng ký thuế để cấp mã số thuế và thủ tục đăng ký thay đổi thông tin đăng ký thuế với cơ quan thuế.
2. Mỗi một người nộp thuế chỉ được cấp một mã số duy nhất bắt đầu từ khi mới thành lập, sử dụng trong suốt quá trình hoạt động, cho đến khi chấm dứt tồn tại. Một mã số thuế được gắn liền với một pháp nhân hoặc thể nhân nộp thuế. Một pháp nhân nộp thuế chấm dứt tồn tại mã số thuế sẽ không còn giá trị sử dụng. Tổ chức, cá nhân nộp thuế thay đổi tư cách pháp nhân thì pháp nhân mới phải thực hiện thủ tục đăng ký thuế để được cấp mã số thuế mới. Mã số thuế cho cá nhân sẽ không thay đổi trong suốt cuộc đời của cá nhân đó, cơ quan thuế không cấp mã số thuế mới cho các cá nhân nộp thuế đã được cấp mã số thuế.
3. Người nộp thuế phải ghi mã số thuế trên mọi giấy tờ giao dịch, hợp đồng kinh tế, hoá đơn, chứng từ mua, bán hàng hoá, dịch vụ, chứng từ thanh toán qua ngân hàng, sổ sách kế toán, tờ khai thuế, chứng từ nộp thuế.
4. Người nộp thuế khi chấm dứt hoạt động sản xuất, kinh doanh phải thực hiện thủ tục chấm dứt hiệu lực mã số thuế và không được phép sử dụng lại mã số thuế đã bị chấm dứt hiệu lực.
5. Người nộp thuế vi phạm về đăng ký thuế và sử dụng mã số thuế sẽ bị xử phạt đối với các hành vi vi phạm về kê khai đăng ký thuế theo quy định.

TỔNG CỤC THUẾ/CỤC THUẾ: ...
CỤC THUẾ/CHI CỤC THUẾ:.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

....., ngày (date) ... tháng ... năm ...

THÔNG BÁO MÃ SỐ THUẾ
TAX IDENTIFICATION NUMBER (TIN) NOTIFICATION

Cục Thuế/Chi cục Thuế thông báo mã số thuế của người nộp thuế như sau:
*The Tax Department of Province/City/district hereby would
like to inform your TIN as follows:*

Mã số thuế:
Tax identification number

Tên người nộp thuế:
Full name of Taxpayer

Địa chỉ trụ sở:
Office address

Ngày cấp mã số thuế:
Date of issue

Cơ quan thuế quản lý trực tiếp:
Tax Department in charge

Yêu cầu người nộp thuế phải sử dụng mã số thuế theo đúng quy định kể từ ngày được cơ quan thuế cấp mã số thuế.

You are required to use this Tax Identification Number in accordance with stipulated regulations as from the date of TIN issuance.

THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN THUẾ
DIRECTOR OF TAX DEPARTMENT

TỔNG CỤC THUẾ/CỤC THUẾ:....
CỤC THUẾ/CHI CỤC THUẾ:....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

....., ngày (date) ... tháng ... năm ...

GIẤY CHỨNG NHẬN MÃ SỐ THUẾ CÁ NHÂN
CERTIFICATE OF PERSONAL TAX REGISTRATION

Cục Thuế/Chi cục Thuế thông báo mã số thuế của cá nhân như sau:

*The Tax Department of Province/City/district hereby would
like to inform your TIN as follows:*

Mã số thuế :
Tax identification number

Tên người nộp thuế :
Full name of Taxpayer

Số CMND hoặc CCCD hoặc Hộ chiếu..... ngày cấp nơi cấp.....
*Number of identify card/citizen identification/passport..... date of issue
(dd/mm/yy) ... place of issue....*

Địa chỉ thường trú :
Residential address

Địa chỉ cư trú :
Current address

Ngày cấp mã số thuế :
Date of issue

Yêu cầu người nộp thuế phải sử dụng mã số thuế theo đúng quy định kể từ ngày
được cơ quan thuế cấp mã số thuế.

*You are required to use this Tax Identification Number in accordance with
stipulated regulations as from the date of TIN issuance.*

THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN THUẾ
DIRECTOR OF TAX DEPARTMENT

LƯU Ý:

- Giấy chứng nhận này ghi mã số thuế của cá nhân.
- Ghi chính xác mã số thuế của mình trong tất cả các tờ khai hoặc chứng từ nộp thuế với cơ quan thuế (nếu trực tiếp nộp thuế).
- Trường hợp mất Giấy chứng nhận, thay đổi tên hoặc địa chỉ phải báo ngay cho cơ quan thuế nơi hiện đang đăng ký nộp thuế và đang cư trú.
- Mọi trường hợp gian lận hoặc sử dụng quá một mã số thuế sẽ bị xử phạt hành chính.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày ... tháng ... năm ...

VĂN BẢN ĐỀ NGHỊ CẤP LẠI
GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ THUẾ/THÔNG BÁO MÃ SỐ THUẾ

Kính gửi:

Tên người nộp thuế, cá nhân (Ghi theo đăng ký thuế):

.....

Mã số thuế:

Địa chỉ trụ sở chính (Ghi theo đăng ký thuế):

Địa chỉ kinh doanh (Nếu có):

Lý do đề nghị cấp lại:

.....

.....

Người nộp thuế cam kết về tính chính xác, trung thực và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung của văn bản này./.

NGƯỜI NỘP THUẾ hoặc NGƯỜI ĐẠI DIỆN
THEO PHÁP LUẬT

Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu

Ghi chú:

Hộ, cá nhân, nhóm cá nhân kinh doanh
không cần đóng dấu.

TỔNG CỤC THUẾ/CỤC THUẾ:.....
CỤC THUẾ/CHI CỤC THUẾ.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số:...../TB-CT(CCT)

....., ngày ... tháng ... năm ...

THÔNG BÁO

Danh sách mã số thuế của cá nhân đăng ký thuế qua cơ quan chi trả thu nhập

Cơ quan thuế thông báo mã số thuế của các cá nhân theo hồ sơ đăng ký thuế ngày .../.../... của <tên cơ quan chi trả thu nhập> gửi đến cơ quan thuế như sau:

ST T	Tên người nộp thuế	Mã số thuế	Số CMND/ CCCD	Số hộ chiếu	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ thường trú	Địa chỉ cư trú	Ngày cấp mã số thuế
1									
2									
3									
...									
...									
...									

Yêu cầu <tên cơ quan chi trả thu nhập> thông báo mã số thuế cho từng cá nhân có tên tại danh sách nêu trên. Cá nhân phải sử dụng mã số thuế theo đúng quy định kể từ ngày được cơ quan thuế cấp mã số thuế./.

QUYỀN HẠN, CHỨC VỤ CỦA NGƯỜI KÝ⁽¹⁾

Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu

Ghi chú: (1): Thủ trưởng cơ quan thuế hoặc thừa ủy quyền theo quy định

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do- Hạnh phúc

BIÊN BẢN

Xác minh tình trạng hoạt động của người nộp thuế tại địa chỉ đã đăng ký

Vàogiờ....., ngày tháng năm

Thành phần gồm:

- Đại diện chính quyền địa phương (nêu cụ thể tên và chức vụ của cán bộ tham gia):

+ Ông (bà):

+ Ông (bà):

- Đại diện cơ quan thuế (nêu cụ thể tên và chức vụ của cán bộ tham gia):

+ Ông (bà):

+ Ông (bà):

Lập Biên bản xác minh về tình trạng hoạt động tại địa chỉ đã đăng ký của người nộp thuế như sau:

- Tên người nộp thuế; Mã số thuế:

- Quyết định thành lập hoặc Giấy phép thành lập và hoạt động hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh: số, cấp ngày ... tháng ... năm ..., cơ quan cấp

- Đại diện theo pháp luật của người nộp thuế:

Chức vụ ...; CMND/CCCD/Hộ chiếu số: ...; ngày cấp ... Cơ quan cấp:

- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký thuế cấp ngày .../.../...; cơ quan cấp

- Địa chỉ đã đăng ký:

Tại thời điểm xác minh tình trạng hoạt động kinh doanh của người nộp thuế tại địa chỉ đã đăng ký (số nhà, đường phố/xóm/ấp/thôn,

phường/xã/thị trấn, tỉnh, thành phố.....), Tổ công tác ghi nhận kết quả xác minh thực tế như sau: (ghi kết quả xác minh)

Đại diện cơ quan thuế
(Ký, ghi rõ họ tên)

Người nộp thuế cam kết có hoạt động kinh doanh tại địa chỉ đã đăng ký⁽¹⁾
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu – nếu có)

Đại diện cơ quan⁽²⁾
(Ký, ghi rõ họ tên)

UBND phường/xã/thị trấn xác nhận nội dung nêu tại biên bản này là đúng thực tế⁽²⁾
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

Đại diện cơ quan⁽²⁾
(Ký, ghi rõ họ tên)

Lưu ý:

(1) Trường hợp người nộp thuế có hoạt động kinh doanh tại địa chỉ đã đăng ký: Người nộp thuế phải ký xác nhận vào Biên bản và thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ thuế, yêu cầu của cơ quan thuế theo quy định của pháp luật.

(2) Trường hợp người nộp thuế không có hoạt động kinh doanh tại địa chỉ đã đăng ký: Cơ quan chính quyền địa phương xác nhận kết quả xác minh vào Biên bản để cơ quan thuế có căn cứ xử lý tiếp theo quy định.

TỔNG CỤC THUẾ/CỤC THUẾ ...
CỤC THUẾ/CHI CỤC THUẾ: ...

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:/TB-CT(CCT)

....., ngày ... tháng ... năm ...

THÔNG BÁO

Về việc người nộp thuế không hoạt động tại địa chỉ đã đăng ký

Kính gửi:(1).....,(2).....
.....(3).....

Căn cứ Biên bản xác minh người nộp thuế không còn hoạt động tại địa chỉ đã đăng ký ngày, Cục Thuế (hoặc Chi cục Thuế), thông báo:

Người nộp thuế

Mã số thuế/mã số doanh nghiệp, đơn vị cấp:

Địa chỉ:

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Quyết định thành lập hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh: số... ngày cấp ... cơ quan cấp.....

Ngành nghề kinh doanh chính:

Người đại diện theo pháp luật của người nộp thuế:

Chức vụ: ...; CMND/CCCD/Hộ chiếu số:; Ngày cấp:..... Nơi cấp:

Người nộp thuế nêu trên không còn hoạt động tại địa chỉ đã đăng ký từ ngày .../.../... <ngày ghi trên biên bản> nhưng không khai báo với cơ quan thuế theo quy định.

1. Tình hình kê khai thuế:

2. Tình hình nợ ngân sách nhà nước đến ngày .../.../... như sau:

STT	Loại tiền thuế, tiền phạt	Mã Tiểu mục	Số tiền nợ
1			
2			
...			
Tổng cộng			

3. Tình hình sử dụng hoá đơn:

Theo Báo cáo tình hình sử dụng hoá đơn kỳ ... của người nộp thuế gửi đến cơ quan thuế ngày .../.../..., người nộp thuế còn tồn các hoá đơn đã phát hành nhưng chưa sử dụng như sau:

STT	Tên loại hóa đơn	Ký hiệu mẫu hóa đơn	Ký hiệu hoá đơn	Từ số - đến số	Số lượng
1					
2					
...					

Trường hợp người nộp thuế là đơn vị chủ quản có các đơn vị trực thuộc thì mã số thuế của các đơn vị trực thuộc đồng thời bị cơ quan thuế cập nhật trạng thái không còn hoạt động tại địa chỉ đã đăng ký theo trạng thái mã số thuế của đơn vị chủ quản.

Cơ quan thuế thông báo để người nộp thuế được biết và thực hiện./.

Nơi nhận:

- ...

- ...;

- Lưu: VT, KK&KTT.

QUYỀN HẠN, CHỨC VỤ CỦA NGƯỜI KÝ⁽⁴⁾

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

(1): Tên người nộp thuế.

(2): Mã số doanh nghiệp/Mã số thuế của người nộp thuế

(3): Địa chỉ của người nộp thuế

(4): Thủ trưởng cơ quan thuế hoặc thừa ủy quyền theo quy định

TỔNG CỤC THUẾ/CỤC THUẾ:....
CỤC THUẾ/CHI CỤC THUẾ:....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /TB-CT(CCT)

....., ngày ... tháng ... năm ...

THÔNG BÁO

Về việc người nộp thuế ngừng hoạt động và đang làm thủ tục chấm dứt hiệu lực mã số thuế

Kính gửi:(1).....,(2).....
.....(3).....

Căn cứ Luật Quản lý thuế, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quản lý thuế và các văn bản hướng dẫn hiện hành.

Căn cứ Thông tư số .../2016/TT-BTC ngày của Bộ Tài chính hướng dẫn về đăng ký thuế.

Căn cứ hồ sơ chấm dứt hiệu lực mã số thuế của(1)..... <hoặc hồ sơ hoàn thành nghĩa vụ thuế trước khi làm thủ tục giải thể tại cơ quan đăng ký kinh doanh của(1).....> nộp ngày.../.../....

....(4)... thông báo hiện đang tiến hành làm thủ tục chấm dứt hiệu lực mã số thuế <hoặc làm các thủ tục liên quan đến quyết toán thuế, hoá đơn đối với trường hợp giải thể doanh nghiệp> của người nộp thuế.

Nếu có vướng mắc, xin vui lòng liên hệ theo địa chỉ:

.....(5).....

Địa chỉ:(6).....

Số điện thoại:

Địa chỉ E-mail:

Cơ quan thuế thông báo để(1).... được biết và thực hiện./.

Nơi nhận:

-Như trên;

-

- Lưu: VT, KK&KTT

QUYỀN HẠN, CHỨC VỤ CỦA NGƯỜI KÝ (7)

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

-
- (1): Tên người nộp thuế.
(2): Mã số doanh nghiệp/Mã số thuế của người nộp thuế
(3): Địa chỉ của người nộp thuế
(4): Tên cơ quan thuế ban hành thông báo
(5): Bộ phận mà người nộp thuế có thể liên hệ
(6): Ghi cụ thể địa chỉ cơ quan thuế nơi ban hành Thông báo
(7): Thủ trưởng cơ quan thuế hoặc thừa ủy quyền theo quy định

TỔNG CỤC THUẾ/CỤC THUẾ:....
CỤC THUẾ/CHI CỤC THUẾ:....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /TB-CT(CCT)

....., ngày ... tháng ... năm ...

THÔNG BÁO
Về việc người nộp thuế chấm dứt hiệu lực mã số thuế

Kính gửi:(1).....,(2).....
.....(3).....

Căn cứ Luật Quản lý thuế số 78/2006/QH11 ngày 29/11/2006; Luật số 21/2012/QH12 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quản lý thuế ngày 20/11/2012; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của các Luật về thuế số 71/2014/QH13 ngày 26/11/2014 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Thông tư số 95/2016/TT-BTC ngày 28/06/2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn về đăng ký thuế;

Căn cứ hồ sơ chấm dứt hiệu lực mã số thuế của(1)..... nộp ngày .../.../....
...(4)... thông báo(1)....., địa chỉ ...(3)... chấm dứt hiệu lực mã số thuế
...(2)... từ ngày .../.../.... Mã số thuế đã chấm dứt hiệu lực không được sử dụng trong
các giao dịch kinh tế theo quy định của Luật Quản lý thuế.

Nếu có vướng mắc, xin vui lòng liên hệ theo địa chỉ:

.....(5).....

Địa chỉ:(6).....

Số điện thoại:

Địa chỉ E-mail:

Cơ quan thuế thông báo để(1).... được biết và thực hiện./.

Nơi nhận:

-Như trên;

- ...;

- Lưu VT, KK&KTT

QUYỀN HẠN, CHỨC VỤ CỦA NGƯỜI KÝ (7)

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

(1): Tên người nộp thuế.

(2): Mã số thuế của người nộp thuế

(3): Địa chỉ của người nộp thuế

(4): Tên Cục Thuế hoặc Chi cục Thuế ban hành Thông báo

(5): Bộ phận mà người nộp thuế có thể liên hệ

(6): Ghi cụ thể địa chỉ cơ quan thuế nơi ban hành Thông báo

(7): Thủ trưởng cơ quan thuế hoặc thừa ủy quyền theo quy định

TỔNG CỤC THUẾ/CỤC THUẾ:....
CỤC THUẾ/CHI CỤC THUẾ:....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:/TB-CT(CCT)

....., ngày ... tháng ... năm ...

THÔNG BÁO
Về việc khôi phục mã số thuế

Kính gửi:(1).....,(2)....
.....(3).....

Căn cứ Luật Quản lý thuế, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quản lý thuế và các văn bản hướng dẫn hiện hành.

Căn cứ Thông tư .../2016/TT-BTC ngày ... của Bộ Tài chính hướng dẫn về đăng ký thuế;

Căn cứ công văn số ngày của(1)..... về việc đề nghị khôi phục trạng thái mã số thuế và các tài liệu đính kèm.

.....(4)..... thông báo khôi phục trạng thái hoạt động của mã số thuế(2)... cho.....(1)..... địa chỉ(3)..... như sau:

- + Trạng thái mã số thuế trước khi khôi phục:
- + Trạng thái mã số thuế sau khi khôi phục:
- + Lý do khôi phục mã số thuế:

.....(1)..... được phép sử dụng mã số thuế theo quy định của Luật Quản lý thuế kể từ ngày ghi trên Thông báo này./.

Nơi nhận:

- Như trên;
-;
- Lưu VT, KK&KTT.

QUYỀN HẠN, CHỨC VỤ CỦA NGƯỜI KÝ (5)

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

(1): Tên người nộp thuế

(2): Mã số doanh nghiệp/Mã số thuế của người nộp thuế

(3): Địa chỉ của người nộp thuế

(4): Tên Cục Thuế hoặc Chi cục Thuế ban hành Thông báo

(5): Thủ trưởng cơ quan thuế hoặc thừa ủy quyền theo quy định

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu số: **20-ĐK-TCT**
(Ban hành kèm theo Thông tư số
95/2016/TT-BTC ngày
28/6/2016 của Bộ Tài chính)

TỜ KHAI ĐĂNG KÝ NGƯỜI PHỤ THUỘC CỦA CÁ NHÂN CÓ THU NHẬP TỪ TIỀN LƯƠNG, TIỀN CÔNG

☐ Đăng ký thuế ☐ Thay đổi thông tin đăng ký thuế ☐ Giảm trừ gia cảnh

1. Họ và tên cá nhân có thu nhập:.....
2. Mã số thuế:

--	--	--	--	--	--	--	--	--	--
3. Địa chỉ cá nhân nhận thông báo mã số NPT:.....
4. Nơi đăng ký giảm trừ người phụ thuộc (tổ chức, cá nhân trả thu nhập/cơ quan quản lý):.....
5. Mã số thuế của tổ chức, cá nhân trả thu nhập (nếu có):

--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

--	--	--

6. Thông tin về người phụ thuộc và thông tin đăng ký giảm trừ gia cảnh như sau:

I. Người phụ thuộc đã có MST hoặc chưa có mã số thuế nhưng có CMND/CCCD/Hộ chiếu								
STT	Họ và tên người phụ thuộc	Ngày sinh	Mã số thuế (nếu có)	Quốc tịch	Số CMND/CCCD/Hộ chiếu	Quan hệ với người nộp thuế	Thời điểm bắt đầu tính giảm trừ (tháng/năm)	Thời điểm kết thúc tính giảm trừ (tháng/năm)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)
1								
2								
3								
...								

II. Người phụ thuộc chưa có MST/ CMND/ Hộ chiếu												
STT	Họ và tên	Thông tin trên giấy khai sinh							Quốc tịch	Quan hệ với người nộp thuế	Thời điểm bắt đầu tính giảm trừ (tháng/năm)	Thời điểm kết thúc tính giảm trừ (tháng/năm)
		Ngày sinh	Số	Quyển số	Nơi đăng ký							
					Quốc gia	Tỉnh/ Thành phố	Quận/ Huyện	Phường /Xã				
(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
1												
2												
3												
...												
...												

(MST: Mã số thuế; CMND: Chứng minh nhân dân; CCCD: Căn cước công dân)

Tôi cam đoan số liệu khai trên là đúng và chịu trách nhiệm trước pháp luật về những số liệu đã khai./.

..., ngày ... tháng ... năm ...

CÁ NHÂN CÓ THU NHẬP

(Ký và ghi rõ họ tên)

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu số: 20-ĐK-TH-TCT
(Ban hành kèm theo Thông tư số
95/2016/TT-BTC ngày
28/6/2016 của Bộ Tài chính)

**TỜ KHAI ĐĂNG KÝ THUẾ TỔNG HỢP CHO NGƯỜI PHỤ THUỘC CỦA CÁ NHÂN CÓ THU NHẬP
TỪ TIỀN LƯƠNG, TIỀN CÔNG THÔNG QUA CƠ QUAN CHI TRẢ THU NHẬP**

☐ Đăng ký thuế

☐ Thay đổi thông tin đăng ký thuế

☐ Giảm trừ gia cảnh

1. Tên cơ quan chi trả thu nhập:.....

2. Mã số thuế:

--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

--	--	--

3. Thông tin về người phụ thuộc và thông tin đăng ký giảm trừ gia cảnh như sau:

I. Người phụ thuộc đã có MST hoặc chưa có mã số thuế nhưng có CMND/ CCCD/ Hộ chiếu

STT	Họ và tên người phụ thuộc	Ngày sinh	Mã số thuế (nếu có)	Quốc tịch	Số CMND/ CCCD/ Hộ chiếu	Quan hệ với cá nhân có thu nhập được giảm trừ gia cảnh	Tên cá nhân có thu nhập	Mã số thuế của cá nhân có thu nhập	Thời điểm bắt đầu tính giảm trừ (tháng/năm)	Thời điểm kết thúc tính giảm trừ (tháng/năm)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)
1										
2										
3										
...										

II. Người phụ thuộc chưa có MST/ CMND/ Hộ chiếu

STT	Họ và tên	Thông tin trên giấy khai sinh							Quốc tịch	Quan hệ với cá nhân có thu nhập được giảm trừ gia cảnh	Tên cá nhân có thu nhập	MST của cá nhân có thu nhập	Thời điểm bắt đầu tính giảm trừ (tháng/năm)	Thời điểm kết thúc tính giảm trừ (tháng/năm)
		Ngày sinh	Số	Quyển số	Nơi đăng ký									
					Quốc gia	Tỉnh/Thành phố	Quận/Huyện	Phường /Xã						
(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)	(23)	(24)	(25)	(26)
1														
2														
3														
...														
...														

(MST: Mã số thuế; CMND: Chứng minh nhân dân; CCCD: Căn cước công dân)

Tôi cam đoan số liệu khai trên là đúng và chịu trách nhiệm trước pháp luật về những số liệu đã khai./.

...,ngày ... tháng ... năm ...
NGƯỜI NỘP THUẾ hoặc ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP
CỦA NGƯỜI NỘP THUẾ
Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu (nếu có)

TỔNG CỤC THUẾ/CỤC THUẾ ...
CỤC THUẾ/CHI CỤC THUẾ: ...

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: ... /TB-CT(CCT)

....., ngày ... tháng ... năm ...

THÔNG BÁO
Về việc mã số thuế người phụ thuộc

Kính gửi: Ông/Bà
Mã số thuế:
Địa chỉ:

Cơ quan thuế thông báo mã số thuế của người phụ thuộc theo hồ sơ đăng ký thuế của người nộp thuế như sau:

STT	Tên người phụ thuộc	Mã số thuế của người phụ thuộc	Số CMND/CCCD (người phụ thuộc từ 14 tuổi trở lên)	Số hộ chiếu	Số giấy khai sinh (người phụ thuộc dưới 14 tuổi)	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ thường trú	Địa chỉ cư trú	Ngày cấp mã số thuế
1										
2										
3										
...										
...										
...										

Yêu cầu người nộp thuế phải sử dụng mã số thuế của người phụ thuộc theo đúng quy định kể từ ngày được cơ quan thuế cấp mã số thuế./.

QUYỀN HẠN, CHỨC VỤ CỦA NGƯỜI KÝ ⁽¹⁾
(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Ghi chú: (1): Thủ trưởng cơ quan thuế hoặc thừa ủy quyền theo quy định

TỔNG CỤC THUẾ/CỤC THUẾ ...
CỤC THUẾ/CHI CỤC THUẾ: ...

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: ... /TB-CT(CCT)

....., ngày ... tháng ... năm ...

THÔNG BÁO

Danh sách mã số thuế của người phụ thuộc đăng ký thuế qua cơ quan chi trả thu nhập

Cơ quan thuế thông báo mã số thuế người phụ thuộc của các cá nhân theo hồ sơ đăng ký thuế ngày .../.../... của <tên cơ quan chi trả thu nhập> gửi đến cơ quan thuế như sau:

STT	Tên người phụ thuộc	Mã số thuế của người phụ thuộc	Số CMND/CCCD (người phụ thuộc từ 14 tuổi trở lên)	Số hộ chiếu	Số giấy khai sinh (người phụ thuộc dưới 14 tuổi)	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ thường trú	Địa chỉ cư trú	Ngày cấp mã số thuế
1										
2										
3										
...										
...										
...										

Yêu cầu <tên cơ quan chi trả thu nhập> thông báo mã số thuế cho từng cá nhân có đăng ký người phụ thuộc qua cơ quan chi trả thu nhập theo danh sách nêu trên. Người nộp thuế phải sử dụng mã số thuế của người phụ thuộc theo đúng quy định kể từ ngày được cơ quan thuế cấp mã số thuế./.

QUYỀN HẠN, CHỨC VỤ CỦA NGƯỜI KÝ ⁽¹⁾
(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Ghi chú: (1): Thủ trưởng cơ quan thuế hoặc thừa ủy quyền theo quy định

TÊN NGƯỜI NỘP THUẾ

Số:

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

....., ngày tháng năm

THÔNG BÁO

**Về việc tạm ngừng kinh doanh/tiếp tục kinh doanh trước thời hạn
đã thông báo của người nộp thuế**

Kính gửi:

Tên người nộp thuế (ghi theo đăng ký thuế):

Mã số thuế:

Địa chỉ trụ sở chính (ghi theo đăng ký thuế):

Địa chỉ kinh doanh (nếu có):

1. Trường hợp tạm ngừng kinh doanh:

Thời gian tạm ngừng:

Thời điểm bắt đầu tạm ngừng: Ngày .../.../...

Thời điểm kết thúc tạm ngừng: Ngày .../.../...

Lý do tạm ngừng kinh doanh:

2. Trường hợp tiếp tục kinh doanh trước thời hạn đã thông báo với cơ quan thuế:

Thời điểm tiếp tục kinh doanh trước thời hạn đã thông báo: Ngày .../.../...

Lý do tiếp tục kinh doanh trước thời hạn đã thông báo:

Người nộp thuế cam kết về tính chính xác, trung thực và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung của thông báo này./.

**NGƯỜI NỘP THUẾ hoặc NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO
PHÁP LUẬT**

(Ký, ghi rõ họ, tên và đóng dấu)

Ghi chú:

Hộ, cá nhân, nhóm cá nhân
kinh doanh không cần đóng
dấu.

TÊN NGƯỜI NỘP THUẾ

Số:

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày tháng năm

VĂN BẢN ĐỀ NGHỊ CHẤM DỨT HIỆU LỰC MÃ SỐ THUẾ

Kính gửi:

Tên người nộp thuế (ghi theo đăng ký thuế):

Mã số thuế:

Địa chỉ trụ sở chính (ghi theo đăng ký thuế):

Địa chỉ kinh doanh (nếu có):

Lý do chấm dứt hiệu lực mã số thuế:.....

.....

.....

Hồ sơ đính kèm:

.....

.....

Người nộp thuế cam kết về tính chính xác, trung thực và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung của thông báo này./.

Ghi chú:

Hộ, cá nhân, nhóm cá nhân kinh doanh
không cần đóng dấu.

**NGƯỜI NỘP THUẾ hoặc NGƯỜI ĐẠI DIỆN
THEO PHÁP LUẬT**

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

TÊN NGƯỜI NỘP THUẾ

Số:

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày tháng năm

VĂN BẢN ĐỀ NGHỊ KHÔI PHỤC MÃ SỐ THUẾ

Kính gửi:

Tên người nộp thuế (ghi theo đăng ký thuế):

Mã số thuế:

Địa chỉ trụ sở chính (ghi theo đăng ký thuế):

Địa chỉ kinh doanh (nếu có):

Lý do đề nghị khôi phục mã số thuế:

.....
.....

Hồ sơ đính kèm:

.....
.....

Người nộp thuế cam kết về tính chính xác, trung thực và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung của thông báo này./.

Ghi chú:

Hộ, cá nhân, nhóm cá nhân kinh doanh
không cần đóng dấu.

NGƯỜI NỘP THUẾ hoặc NGƯỜI ĐẠI DIỆN
THEO PHÁP LUẬT
(Ký, ghi rõ họ, tên và đóng dấu)

TỔNG CỤC THUẾ/CỤC THUẾ: ...
CỤC THUẾ/CHI CỤC THUẾ: ...

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /TB-CT(CCT)

....., ngày ... tháng ... năm ...

THÔNG BÁO

Về việc đơn vị chủ quản được nhận diện không hoạt động tại
địa chỉ đã đăng ký

Kính gửi:(1).....,(2).....
.....(3).....

Căn cứ Luật Quản lý thuế, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quản lý thuế và các văn bản hướng dẫn hiện hành.

Căn cứ Thông tư .../2016/TT-BTC ngày ... của Bộ Tài chính hướng dẫn về đăng ký thuế;

.....(4)..... thông báo,(5),(6)..... có dấu hiệu không hoạt động kinh doanh tại địa chỉ đã đăng ký. Cơ quan thuế đang tiến hành xác minh thực tế.

Trường hợp sau xác minh, đơn vị chủ quản được xác định không còn hoạt động kinh doanh tại địa chỉ đã đăng ký thì đơn vị trực thuộc cũng đồng thời bị cập nhật trạng thái không hoạt động kinh doanh tại địa chỉ đã đăng ký theo trạng thái của đơn vị chủ quản.

.....(4)..... thông báo cho(1)..... được biết.

Nơi nhận:

- Như trên;
- <Tên cơ quan thuế quản lý đơn vị trực thuộc>;
- Lưu VT, KK&KTT.

QUYỀN HẠN, CHỨC VỤ CỦA NGƯỜI KÝ (7)

(ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

- (1): Tên người nộp thuế là đơn vị trực thuộc của đơn vị chủ quản đang có dấu hiệu không kinh doanh tại địa chỉ đã đăng ký
(2): Mã số thuế của đơn vị trực thuộc
(3): Địa chỉ của người nộp thuế là đơn vị trực thuộc
(4): Tên Cục Thuế hoặc Chi cục Thuế ban hành Thông báo
(5): Tên người nộp thuế là đơn vị chủ quản
(6): Mã số thuế của đơn vị chủ quản
(7): Thủ trưởng cơ quan thuế hoặc thừa ủy quyền theo quy định